

**BAN CHỈ ĐẠO CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
TỈNH QUẢNG NAM**

BẢN TIN

Cải Cách Hành Chính

Số 07/2020





BẢN TIN

Cải Cách Hành Chính

SỐ 07/2020

TIN NỔI BẬT CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

CHỈ ĐẠO NỘI DUNG:

Ông Trần Anh Tuấn
Giám đốc Sở Nội vụ
Ủy viên Ban Chỉ đạo CCHC
tỉnh Quảng Nam

BIÊN TẬP VÀ TRÌNH BÀY:

Phòng Cải cách hành chính,
Sở Nội vụ

ĐỊA CHỈ:

Số 268 Trưng Nữ Vương,
TP Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam

ĐIỆN THOẠI:

02353.833.199

EMAIL:

cchcquangnam@gmail.com

WEBSITE:

cchc.quangnam.gov.vn

➤ Thủ tướng: Thi đua khen thưởng phải tạo khí thế mới

Một khí thế mới, niềm tin vào tương lai của dân tộc với khát vọng đưa Việt Nam hùng cường đã được nhân dân hưởng ứng và đạt một số kết quả bước đầu. Công tác thi đua khen thưởng phải góp phần vào động lực đó, đưa đất nước có bước tiến mới trong thời gian tới.

Trang 03

➤ Hà Nội: Nêu cao tinh thần trách nhiệm trong xây dựng chính quyền điện tử

Chiều 12/02/2020, Chủ tịch UBND TP. Hà Nội Nguyễn Đức Chung - Trưởng ban Ban Chỉ đạo Xây dựng chính quyền điện tử thành phố Hà Nội đã chủ trì cuộc họp đánh giá kết quả thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) năm 2019, thông qua kế hoạch ứng dụng CNTT năm 2020.

Trang 16

➤ Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính

UBND tỉnh ban hành Công văn 173/UBND-KSTTHC yêu cầu các sở, ban ngành, địa phương triển khai một số nội dung nhằm tiếp tục đẩy mạnh thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính.

Trang 29

➤ Sắp xếp, sáp nhập tinh gọn, nâng cao hiệu quả công việc

Nhân dịp đầu Xuân Canh Tý 2020, Bộ trưởng Bộ Nội vụ Lê Vĩnh Tân đã có những chia sẻ với phóng viên Báo SGGP xung quanh chủ trương sắp xếp, sáp nhập các đơn vị hành chính, tinh giản biên chế...

Trang 35

1 / Thủ tướng: Thi đua khen thưởng phải tạo khí thế mới

Một khí thế mới, niềm tin vào tương lai của dân tộc với khát vọng đưa Việt Nam hùng cường đã được nhân dân hưởng ứng và đạt một số kết quả bước đầu. Công tác thi đua khen thưởng phải góp phần vào động lực đó, đưa đất nước có bước tiến mới trong thời gian tới.



Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc phát biểu tại phiên họp - Ảnh: VGP/Quang Hiếu

Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc nhấn mạnh điều này tại phiên họp sáng nay, 20/2, của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trung ương.

Thủ tướng cho rằng, đóng góp tích cực của thi đua khen thưởng (TĐKT), các phong trào thi đua yêu nước rộng khắp đã góp phần tạo khí thế lao động sản xuất sôi nổi, làm cho đất nước khởi sắc. “Chúng ta rất vui mừng là qua phong trào thi đua yêu nước đã xuất hiện nhiều tấm gương tiêu biểu, nhiều nhân tố mới, nhiều điển hình tập thể, cá nhân với hàng vạn sáng kiến, giải pháp hữu ích, đóng góp tích cực phát triển kinh tế-xã hội của đất nước”.

Các phong trào thi đua có nhiều đổi mới

sáng tạo, bám sát nhiệm vụ chính trị. Bốn phong trào thi đua trọng tâm do Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch Hội đồng phát động đã triển khai có hiệu quả, trở thành nòng cốt, định hướng các phong trào thi đua yêu nước ở các cấp, các ngành. Đặc biệt, phong trào cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới đã được phát động rộng khắp, vì thế, chúng ta đến đích trước gần 2 năm với gần 53% số xã và trên 16% số huyện được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới.

Phong trào cán bộ, công chức, viên chức thi đua thực hiện văn hóa công sở tạo chuyển biến tích cực, hướng tới nền hành chính phục vụ người dân.

Công tác khen thưởng được các cấp, các ngành quan tâm chỉ đạo thực hiện, bảo đảm hơn tính công khai, minh bạch, đúng quy định, vừa tôn vinh cái tốt, cái thiện, vừa góp phần đấu tranh với cái xấu, cái ác, chấn chỉnh tình trạng “thành tích ít mà nói cho nhiều”, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

Năm 2019, Chủ tịch nước, Thủ tướng đã tiến hành khen thưởng trên 110.000 trường hợp, trong đó khen thưởng nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội, tỷ lệ khen chuyên đề, đột xuất chiếm 8,79% và khen thưởng công nhân, nông dân, người lao động trực tiếp chiếm trên 25%. Đây là con số rất đáng khích lệ.

“Có thể nói, một khí thế mới, một niềm tin vào tương lai dân tộc với khát vọng đưa Việt Nam hùng cường đã được đưa vào phong trào thi đua yêu nước, thành động lực to lớn góp phần vào hoàn thành các nhiệm vụ mà Đảng, Nhà nước, nhân dân giao phó”, Thủ

tướng chỉ rõ.

Tuy nhiên, theo Thủ tướng, phong trào thi đua ở một số nơi hiệu quả chưa cao, còn hình thức, công tác kiểm tra, đôn đốc chưa thường xuyên. Việc tuyên truyền các phong trào thi đua, biểu dương nhân rộng điển hình tiên tiến chủ yếu tập trung vào các đợt cao điểm, chưa đột kích vào các lĩnh vực còn nhiều tồn tại.

Công tác khen thưởng thông qua phát hiện, tìm các tập thể, cá nhân xuất sắc trong phong trào TĐKT cho công nhân, nông dân, người lao động chưa tạo sự chuyển biến đồng đều ở các bộ, ngành, địa phương và cơ sở. Tổ chức, cán bộ làm công tác TĐKT ở một số bộ, cơ quan chưa ổn định, trong đó 24 tỉnh không có thành viên Hội đồng TĐKT là cựu chiến binh, những người có tiếng nói rất thẳng thắn.

Định hướng thời gian tới, Thủ tướng đề nghị tổ chức phát động các phong trào thi đua, bám sát nhiệm vụ chính trị của từng bộ, ngành, địa phương và của đất nước. Các bộ, ngành, địa phương phát động các đợt thi đua cao điểm, thi đua nước rút tập trung giải quyết nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách. Đặc biệt, trong tình hình dịch COVID-19 đang diễn biến phức tạp, không được chủ quan, chúng ta có yêu cầu rất nghiêm khắc đối với các cấp, các ngành trong việc ngăn chặn có hiệu quả dịch bệnh. Cả hệ thống chính trị vào cuộc không chỉ là khống chế, đẩy lùi dịch bệnh mà mục tiêu rất quan trọng là giữ vững phát triển kinh tế của đất nước, không vì dịch bệnh mà ngưng trệ các hoạt động của

xã hội.

Điều này đòi hỏi tinh thần yêu nước, một quyết tâm ý chí rất lớn thì mới vượt qua. “Còn nếu chúng ta trì trệ, chậm trễ, không quyết liệt thì chắc chắn thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm nay gặp nhiều khó khăn”.

Thủ tướng yêu cầu tiếp tục triển khai đồng bộ ở tất cả các ngành, các cấp phong trào “Cán bộ, công chức, viên chức, thi đua thực hiện văn hóa công sở” khi mà hiện nay vẫn còn một bộ phận cán bộ chưa phục vụ tốt người dân, chỗ này chỗ khác còn kêu ca nhiều.



Ảnh: VGP/Quang Hiếu

Hội đồng TĐKT Trung ương phải tham mưu tổ chức thành công Đại hội Thi đua yêu nước toàn quốc lần thứ X để thực sự là Đại hội biểu dương tôn vinh các điển hình tiên tiến trong toàn quốc, là kết tinh thành quả của các phong trào thi đua yêu nước trong 5 năm qua; đồng thời tiếp tục phát động sâu rộng, mạnh mẽ hơn nữa các phong trào thi đua yêu nước giai đoạn 2021-2025.

Các bộ, ngành, địa phương tổ chức Đại hội thi đua yêu nước các cấp, bảo đảm trang trọng, thiết thực với nội dung, hình thức phong phú, tiết kiệm; lựa chọn, biểu dương, tôn vinh

các tập thể, cá nhân tiêu biểu, xuất sắc, xứng đáng nhằm tạo không khí thi đua sôi nổi chào mừng Đại hội Đảng các cấp.



Ảnh: VGP/Quang Hiếu

Đề cập đến việc Nghị viện châu Âu đã phê chuẩn Hiệp định EVFTA và EVIPA, Thủ tướng cho rằng, sẽ mở ra không gian mới về phát triển kinh tế. “Vậy thì bản lĩnh Việt Nam trong độc lập dân tộc, hội nhập quốc tế là như thế nào”, Thủ tướng đặt vấn đề và yêu cầu các thành viên Hội đồng trực tiếp chỉ đạo, đôn đốc việc tổ chức Đại hội thi đua yêu nước tại các bộ, ngành, địa phương, đặc biệt đối với các đơn vị được chọn Đại hội điểm (Bộ Quốc phòng, tỉnh Nghệ An và TPHCM), để tạo khí thế thực sự chứ không phải hình thức, khi được quần chúng hưởng ứng thì sẽ tạo sức mạnh rất lớn.

Về công tác khen thưởng, cần nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong việc phát hiện, biểu dương, khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích. Về dự án Luật TĐKT (sửa đổi), cần có sự nghiên cứu, xem xét một cách tổng thể, toàn diện, nhất là những vấn đề thực tiễn đang đặt ra nhằm khắc

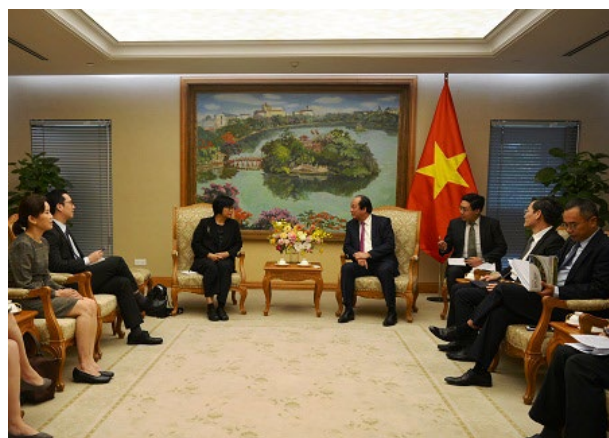
phục những tồn tại, bất cập hiện nay. Việc xây dựng dự án Luật phải bảo đảm đúng tiến độ, chất lượng, theo quy định của pháp luật.

Một khí thế mới, niềm tin vào tương lai của dân tộc với khát vọng đưa Việt Nam hùng cường đã được nhân dân hưởng ứng và đạt một số kết quả bước đầu. Công tác TĐKT phải góp phần vào động lực đó, đưa đất nước có bước tiến mới trong thời gian tới, Thủ tướng nêu rõ.

Theo: chinhphu.vn

2/ Tăng cường hợp tác với Singapore trong nâng cao năng lực cán bộ

Sáng 18/2, tại trụ sở Văn phòng Chính phủ (VPCP), Bộ trưởng, Chủ nhiệm VPCP Mai Tiến Dũng đã tiếp Đoàn công tác của Học viện Hành chính Singapore sang khảo sát, làm việc về nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng và chia sẻ kinh nghiệm quốc tế cho cán bộ, công chức VPCP.



Bộ trưởng, Chủ nhiệm VPCP Mai Tiến Dũng tiếp Đoàn công tác của Học viện Hành chính Singapore. Ảnh: Hoàng Giang

Chào mừng bà Tina Ng, Giám đốc phụ trách các chương trình quốc tế, Học viện Hành chính Singapore và đoàn công tác

sang thăm, làm việc tại VPCP, Bộ trưởng, Chủ nhiệm Mai Tiến Dũng vui mừng cho biết quan hệ Việt Nam - Singapore ngày càng phát triển tốt đẹp. Việt Nam và Singapore đã trở thành đối tác chiến lược, tin cậy, hợp tác toàn diện trên nhiều mặt chính trị, đối ngoại, kinh tế, đầu tư. Singapore hiện là nhà đầu tư lớn thứ 3 tại Việt Nam.

Bộ trưởng Mai Tiến Dũng cho biết, để đáp ứng các yêu cầu nhiệm vụ ngày càng cao của tiến trình đổi mới kinh tế và hội nhập quốc tế, công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức là một yêu cầu cấp bách, đặc biệt đối với đội ngũ cán bộ công chức tại VPCP - cơ quan làm nhiệm vụ tham mưu tổng hợp giúp Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo điều hành toàn diện trên tất cả các lĩnh vực chính trị, đối ngoại, kinh tế...

VPCP hiện có khoảng 600 cán bộ thuộc khối nghiên cứu tham mưu, được chú ý đào tạo, bồi dưỡng nâng cao về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ thông qua các chương trình đào tạo, nghiên cứu trong và ngoài nước nhằm đáp ứng các yêu cầu chuyển đổi quản trị nhà nước trong bối cảnh cách mạng công nghiệp 4.0.

Trong thời gian qua, theo thoả thuận hợp tác giữa hai Chính phủ Việt Nam Singapore, VPCP đã cử một số công chức tham gia các khoá học về chính sách công, cải cách hành chính, an ninh mạng, logistic... góp phần quan trọng trong việc tham mưu chính sách.

Bộ trưởng, Chủ nhiệm VPCP Mai Tiến Dũng cảm ơn Đoàn công tác Singapore đã dành thời gian sang khảo sát tại VPCP, làm

việc với các cán bộ, công chức của các đơn vị thuộc VPCP để tìm hiểu về chức năng, nhiệm vụ của VPCP, nhu cầu thực tế về đào tạo, bồi dưỡng của các cán bộ, công chức.

Hiện nay, Việt Nam đã đạt được một số thành công bước đầu trong xây dựng Chính phủ điện tử, đã kết nối văn bản trong hệ thống cơ quan nhà nước, sử dụng công nghệ thông tin trong xử lý văn bản, khai trương Cổng Dịch vụ công quốc gia... Tuy nhiên, vẫn còn nhiều hạn chế trong việc kết nối, chia sẻ, thanh toán điện tử, thương mại điện tử, số hóa, an toàn thông tin, bảo mật... do đó, rất cần sự hỗ trợ của các chuyên gia Singapore.



Ảnh: Hoàng Giang

Với kinh nghiệm của Học viện Hành chính Singapore và kinh nghiệm cải cách hành chính của Singapore, Bộ trưởng Mai Tiến Dũng hy vọng VPCP có thể tiếp tục cử cán bộ sang học tập, nâng cao năng lực trong những lĩnh vực thế mạnh của Singapore như quản trị công, chính phủ điện tử, kinh tế số...

Cảm ơn Bộ trưởng, Chủ nhiệm VPCP Mai Tiến Dũng đã dành thời gian tiếp đón, bà Tina Ng, Giám đốc phụ trách các chương trình quốc tế, Học viện Hành chính Singapore bày

tổ vui mừng được khám phá cơ hội hợp tác giữa Học viện hành chính Singapore và VPCP trong lần này.

Chúc mừng thành công của Việt Nam về Chính phủ điện tử, bà Tina Ng cho biết, các lĩnh vực số hóa, Chính phủ điện tử đã được Học viện hành chính Singapore triển khai giảng dạy có sự liên kết với các bộ, ngành.

Thông qua các buổi làm việc với cán bộ VPCP, bà Tina Ng đánh giá cao năng lực, tầm nhìn sâu rộng của các cán bộ VPCP. Những chia sẻ của Bộ trưởng Mai Tiến Dũng cũng đã giúp Đoàn công tác hình dung rõ hơn về việc làm thế nào để nâng cao năng lực cho cán bộ, công chức VPCP phù hợp với cuộc cách mạng 4.0.

Nhấn mạnh quyết tâm xây dựng đội ngũ cán bộ VPCP chuyên nghiệp, hiện đại, hiệu quả, Bộ trưởng Mai Tiến Dũng hy vọng với sự hỗ trợ của Đại sứ quán Singapore tại Việt Nam, VPCP và Học viện Hành chính Singapore sẽ đạt được những thoả thuận hợp tác về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ trong các lĩnh vực: Tham mưu tổng hợp; cải cách hành chính, xây dựng, phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số, nền kinh tế số và xã hội số; phát triển kỹ năng mềm, nâng cao trình độ ngoại ngữ, tin học...

Theo: chinhphu.vn

3/ Hội thảo góp ý “Báo cáo đề xuất, kiến nghị cơ cấu tổ chức của Chính phủ nhiệm kỳ 2021-2026”

Chiều ngày 19/02, tại trụ sở Bộ, Bộ Nội vụ tổ chức Hội thảo góp ý “Báo cáo đề xuất,

kiến nghị cơ cấu tổ chức của Chính phủ nhiệm kỳ 2021-2026” nhằm làm rõ những hạn chế, bất cập trong cơ cấu tổ chức của Chính phủ, cơ cấu tổ chức của bộ, cơ quan ngang bộ nhiệm kỳ 2016-2021; đưa ra các quan điểm, định hướng, nguyên tắc đổi mới mô hình tổ chức Chính phủ nhiệm kỳ 2021-2026; đề xuất, kiến nghị cụ thể về cơ cấu tổ chức của Chính phủ nhiệm kỳ 2021-2026.

PGS. TS. Triệu Văn Cường, Thứ trưởng Bộ Nội vụ chủ trì Hội thảo.



Thứ trưởng Triệu Văn Cường phát biểu tại Hội thảo

Tham dự Hội thảo có đại diện lãnh đạo một số đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ; các chuyên gia, nhà quản lý, nhà khoa học trong lĩnh vực luật, hành chính.

Phát biểu khai mạc Hội thảo, Thứ trưởng Triệu Văn Cường cho biết, Luật Tổ chức Chính phủ năm 2015 đã thể chế hóa nhiều vấn đề liên quan đến tính chất, vị trí, chức năng, quyền hạn, nhiệm vụ của Chính phủ. Tuy nhiên, từ nhiệm kỳ khóa XII đến nay, bộ máy Chính phủ hầu như không có thay đổi đáng ghi nhận. Trong khi Đảng, Nhà nước đã có những chủ trương đổi mới mạnh mẽ các thể

chế kinh tế; mối quan hệ giữa Nhà nước, thị trường và xã hội đang đổi mới tích cực, thì bộ máy hành chính nhà nước chưa có cải cách tương ứng, đồng bộ với cải cách kinh tế. Sự thiếu đồng bộ này đã không phát huy tốt các điểm mới trong các quy định của Hiến pháp năm 2013 và Luật Tổ chức Chính phủ năm 2015 liên quan đến mục tiêu tái cơ cấu bộ máy hành chính nhà nước.

Để thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW của Hội nghị Trung ương lần thứ 6 khóa XII về tinh gọn bộ máy của hệ thống chính trị, Thứ trưởng Triệu Văn Cường nhấn mạnh, cần nghiên cứu cắt giảm số lượng các bộ, cơ quan ngang bộ xuống mức phù hợp thông qua việc tái cơ cấu lại các bộ, cơ quan ngang bộ, sáp nhập các bộ có nhiệm vụ, chức năng tương đồng để vừa giảm số lượng, vừa khắc phục tình trạng bỏ sót hoặc trùng lấn nhiệm vụ, chức năng giữa một số bộ, đúng theo nguyên tắc: bộ quản lý đa ngành, đa lĩnh vực.

Báo cáo tại Hội thảo, TS. Lê Anh Tuấn, Phó Viện trưởng Viện Khoa học tổ chức nhà nước (Bộ Nội vụ) cho biết, cơ cấu Chính phủ tại nhiều quốc gia trên thế giới có quy mô dân số, quy mô nền kinh tế lớn hơn Việt Nam nhiều lần nhưng số lượng các bộ, cơ quan ngang bộ thường dao động con số dưới 20. Chính phủ các nước đều được hợp thành từ các bộ, cơ quan ngang bộ (gọi chung là bộ) nhưng số lượng các bộ trong cơ cấu tổ chức của mỗi Chính phủ thường không giống nhau. Chẳng hạn như Trung Quốc và Malaysia đều có 25 bộ, Indonesia có 24 bộ, Nga có 21 bộ, Pháp có 18 bộ, Singapore có 16 bộ, Hoa Kỳ

có 15 bộ, Đức có 14 bộ... Điều dễ nhận thấy là ở các nước phát triển, cơ cấu Chính phủ thường gọn nhẹ hơn so với các nước khác. Số bộ ít hơn, nghĩa là các đầu mối quản lý tinh giản hơn. Bên cạnh đó, số "siêu bộ" của họ lại nhiều hơn.

Trong khi đó, tại Việt Nam, cơ cấu tổ chức của Chính phủ khóa XIII (2011-2016) và khóa XIV (2016-2021) được giữ nguyên như cơ cấu tổ chức của Chính phủ khóa XII, gồm 22 bộ, cơ quan ngang bộ và 08 cơ quan thuộc Chính phủ. Mặc dù hiện nay phần lớn các bộ đều đang được tổ chức theo mô hình bộ quản lý đa ngành, đa lĩnh vực ở các mức độ khác nhau về tính chất và quy mô quản lý (trừ Bộ Quốc phòng và Bộ Công an có tính đặc thù thuộc lực lượng vũ trang).

Thực tiễn tổ chức Chính phủ mấy nhiệm kỳ vừa qua cho thấy, việc sắp xếp, sáp nhập các bộ thành bộ quản lý đa ngành chưa thật sự đi liền với việc điều chỉnh sâu về chức năng, cắt giảm, lồng ghép nhiệm vụ mà chủ yếu được thực hiện trên cơ sở hợp nhất các bộ đơn ngành, dẫn đến khối lượng công việc, phạm vi lĩnh vực quản lý của bộ trở nên phức tạp. Việc sáp nhập một số bộ thành bộ đa ngành, đa lĩnh vực không kèm theo tái cơ cấu lại cấu trúc bên trong của các bộ, do vậy, tổ chức bộ máy bên trong bộ, cơ quan ngang bộ trở nên chồng chéo, nhiều tầng nấc trung gian, số đầu mối đơn vị hành chính tăng cao.

Chính phủ khóa XIV luôn luôn hướng tới mục tiêu của một Chính phủ kiến tạo, hành động, phát triển. Dù cơ sở lý luận và thực tiễn về Chính phủ kiến tạo, hành động, phát triển

còn có nhiều quan điểm và cách tiếp cận khác nhau nhưng quyết tâm chính trị của Chính phủ về một Chính phủ kiến tạo, liêm chính là cơ sở quan trọng để cải cách tổ chức và hoạt động của Chính phủ trong giai đoạn phát triển mới.

Để đáp ứng yêu cầu Chính phủ kiến tạo, hành động thì cơ cấu bộ máy của Chính phủ phải tinh gọn, khả năng điều hành của Chính phủ phải nhanh chóng, kịp thời, hiệu quả. Muốn vậy phải giảm bớt các tầng nấc trung gian. Do đó, cần nghiên cứu để xác định số lượng Phó Thủ tướng Chính phủ và số lượng các bộ, cơ quan ngang bộ hiện nay cho phù hợp. Việc bố trí nhiều Phó Thủ tướng Chính phủ thực chất là một cấp trung gian, lẫn giữa quyền và trách nhiệm của Bộ trưởng với tư cách là người đứng đầu ngành và lĩnh vực, đồng thời không phù hợp với nguyên tắc đảm bảo quyền và trách nhiệm của Thủ tướng Chính phủ.

Từ góc độ quản lý hành chính nhà nước, để xây dựng Chính phủ kiến tạo mang tính chủ động trong mọi hoạt động, cần phải chú trọng đến phân cấp quản lý, quy định cụ thể hơn nữa về điều kiện để phân cấp và trách nhiệm của cơ quan phân cấp, sự tham gia người dân vào hoạt động của Nhà nước.

Về đề xuất cơ cấu tổ chức của Chính phủ nhiệm kỳ 2021-2026, sẽ rút gọn số bộ, cơ quan ngang bộ từ 22 xuống 20 bộ, cơ quan ngang bộ, theo đó hợp nhất Bộ Tài chính và Bộ Kế hoạch và Đầu tư thành Bộ Tài chính - Kế hoạch đầu tư, Bộ Giao thông vận tải và Bộ Xây dựng thành Bộ Giao thông và Xây dựng.

Ngoài ra, điều chỉnh chức năng, nhiệm vụ giữa một số bộ, cơ quan ngang bộ như giữa Bộ Khoa học và Công nghệ với Bộ Giáo dục và Đào tạo; giữa Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Công Thương, Bộ Nội vụ. Đề xuất thành lập lại Bộ Giáo dục và chuyển nhiệm vụ đào tạo về Bộ Khoa học và Công nghệ và đổi tên Bộ Khoa học và Công nghệ thành Bộ Khoa học - Công nghệ và Đào tạo. Đồng thời, điều chuyển việc đào tạo nghề từ Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội về Bộ Khoa học - Công nghệ và Đào tạo. Thành lập Bộ Công Thương và Du lịch; Bộ Văn hóa - Thể thao và Thanh niên.

Về cơ cấu nhân sự của Chính phủ gồm: Thủ tướng Chính phủ; 04 Phó Thủ tướng Chính phủ và 20 Bộ trưởng và Thủ trưởng cơ quan ngang bộ.

Ông Lê Anh Tuấn cho rằng, mô hình giả định về cơ cấu Chính phủ nhiệm kỳ 2021-2026 nếu được hiện thực hóa sẽ là một bước đổi mới quan trọng để thực hiện các quan điểm của Đảng về xây dựng một Chính phủ tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

Tại Hội thảo, các chuyên gia, nhà quản lý, nhà khoa học cho rằng, muốn có một cơ cấu Chính phủ tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả cần phải đánh giá, rà soát và làm rõ chức năng, nhiệm vụ giữa các bộ, cơ quan ngang bộ, tránh tình trạng chồng chéo, trùng lặp.

Bên cạnh đó, các ý kiến đều cho rằng, cần đề xuất 02 phương án về cơ cấu tổ chức Chính phủ nhiệm kỳ 2021-2026 và đề xuất

phương án lựa chọn. Trong mỗi phương án, phải đánh giá được những ưu điểm, những hạn chế để có đề xuất phù hợp, đảm bảo mang tính thuyết phục cao và ứng dụng được trong thực tiễn.

Về đề xuất hợp nhất giữa các bộ với nhau và điều chỉnh chức năng, nhiệm vụ giữa các bộ, cơ quan ngang bộ, các đại biểu đều tán thành đề xuất trên. Vì những bộ được đề xuất hợp nhất có chức năng, nhiệm vụ tương đồng, liên quan chặt chẽ với nhau. Sự chồng chéo về hoạt động giữa hai bộ vẫn rất khó khắc phục, làm hạn chế hiệu quả của các hoạt động quản lý nhà nước trong bối cảnh hiện nay.

Về cơ cấu nhân sự của Chính phủ, các đại biểu đều cho rằng, Phó Thủ tướng Chính phủ chỉ nên có từ 01 đến 02 người. Như vậy mới tập trung quyền và trách nhiệm của Thủ tướng Chính phủ, của Bộ trưởng.

Cùng với đó, tinh gọn bộ máy Chính phủ phải gắn với thể chế kinh tế thị trường mới đáp ứng được yêu cầu phát triển nhanh và bền vững kinh tế - xã hội. Xác định được những nhiệm vụ nào Chính phủ phải thực hiện, những nhiệm vụ nào do doanh nghiệp và xã hội thực hiện.

Các đại biểu cũng cho rằng, Thanh tra Chính phủ và Ngân hàng Nhà nước cần phải là cơ quan độc lập với Chính phủ, do đó, cần phải đổi tên thành Thanh tra Nhà nước và Ngân hàng Trung ương. Như vậy mới đảm bảo tính minh bạch, liêm chính trong hoạt động quản lý nhà nước, đảm bảo phù hợp với thể chế kinh tế thị trường và phù hợp với thông

lệ quốc tế. Đồng thời, không nên tổ chức mô hình Ủy ban như hiện nay mà chuyển chức năng, nhiệm vụ của các Ủy ban về các bộ quản lý.

Đối với các cơ quan thuộc Chính phủ, các đại biểu cũng cho rằng, trên thế giới, đó là các cơ quan tác chiến, cơ quan thực thi pháp luật, là tổ chức thực hiện dịch vụ công, không nên là cơ quan sự nghiệp thuộc Chính phủ. Do đó, nên chuyển thành các tổ chức sự nghiệp, hoạt động độc lập; cùng với đó, cũng nên chuyển các đơn vị sự nghiệp tại các bộ thành công ty độc lập, thực hiện dịch vụ công.

Để báo cáo có tính thuyết phục cao và khả thi, các đại biểu cho rằng, phải xác định thế nào là cơ quan ngang bộ; phải đánh giá được thực trạng hoạt động của bộ máy Chính phủ hiện tại; phải xác định rõ chức năng, nhiệm vụ giữa các bộ, không trùng lặp, chồng chéo... mới có thể thiết kế được cơ cấu tổ chức Chính phủ hợp lý. Đồng thời, phải xác định Chính phủ là Chính phủ hành động, phục vụ hiệu quả người dân và doanh nghiệp, với mục đích to lớn là phát triển kinh tế - xã hội nhanh và bền vững; cơ cấu tổ chức Chính phủ nhỏ nhưng phục vụ xã hội lớn, đề cao tính quản trị nhà nước và đề cao dân chủ.

Tuy nhiên, tinh gọn, giảm bớt bộ máy là nhiệm vụ rất khó khăn, các đại biểu đều cho rằng, "thành lập mới thì dễ nhưng phá bỏ thì vô cùng khó khăn", cho nên phải xác định rõ và quyết tâm vượt qua khó khăn, thực tế là phải vượt qua chính mình. Và nếu giảm được

từ 22 bộ xuống còn 20 bộ đã là một thành công.

Tổng kết Hội thảo, Thứ trưởng Triệu Văn Cường đánh giá cao các ý kiến rất tâm huyết, trách nhiệm và rất tập trung của các đại biểu.

Thứ trưởng đề nghị Viện Khoa học tổ chức nhà nước tiếp thu các ý kiến đại biểu, tiếp tục chỉnh sửa, hoàn thiện báo cáo. Đánh giá kỹ lưỡng về mô hình tổ chức Chính phủ nhiệm kỳ hiện tại, đưa ra các phương án về cơ cấu tổ chức Chính phủ nhiệm kỳ tới, đảm bảo tinh gọn, phù hợp với thể chế kinh tế thị trường, hội nhập quốc tế, nhất là trong bối cảnh cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4 đang tác động mạnh mẽ đến các hoạt động quản lý của nhà nước./.

Theo: moha.gov.vn

4/ Tiếp tục đưa dịch vụ công lĩnh vực tư pháp trên Cổng DVCQG

Dù là những việc mới, việc khó, nhưng Bộ trưởng, Chủ nhiệm VPCP Mai Tiến Dũng cho rằng tinh thần là cần mạnh dạn triển khai, dần hoàn thiện, cung cấp dịch vụ công trực tuyến trong lĩnh vực tư pháp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia đến với người dân, doanh nghiệp.

Cung cấp các dịch vụ công có ích cho người dân, doanh nghiệp

Nhằm tiếp tục đưa các dịch vụ công đến với doanh nghiệp, người dân, chiều 14/2, Bộ trưởng, Chủ nhiệm VPCP Mai Tiến Dũng chủ trì cuộc họp với đại biểu một số bộ, cơ quan, địa phương về tích hợp, cung cấp dịch vụ

công trực tuyến trong lĩnh vực tư pháp trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia (DVCQG).

Bộ trưởng, Chủ nhiệm VPCP Mai Tiến Dũng cho biết, dịch vụ công trong lĩnh vực tư pháp (đăng ký giao dịch bảo đảm, đăng ký khai sinh, cấp phiếu lý lịch tư pháp) trên Cổng DVCQG là những dịch vụ giúp ích cho người dân, doanh nghiệp. Những kết quả ban đầu của Cổng DVCQG cho thấy nhu cầu của người dân, doanh nghiệp với dịch vụ công là rất lớn.



Bộ trưởng, Chủ nhiệm VPCP chủ trì buổi làm việc. Ảnh: VGP/Gia Huy

Với tinh thần này, việc tiếp tục cung cấp các dịch vụ công là cần thiết, trong đó có dịch vụ công lĩnh vực tư pháp đến cho người dân, doanh nghiệp.

“Đây là những việc mới, việc khó, nhưng tinh thần là mạnh dạn triển khai, hoàn thiện dần, dịch vụ công nào cung cấp được là cung cấp cho người dân, doanh nghiệp. Đây cũng là việc giúp cho đất nước tăng trưởng”, Bộ trưởng, Chủ nhiệm VPCP nhấn mạnh.

Theo Cục trưởng Cục Kiểm soát thủ tục hành chính (VPCP) Ngô Hải Phan, triển khai nhiệm vụ được giao của Thủ tướng Chính phủ giao về kết nối, tích hợp Cổng dịch vụ công,

Hệ thống một cửa điện tử cấp bộ, cấp tỉnh với Cổng DVCQG, VPCP đã ban hành nhiều văn bản gửi các bộ, ngành, địa phương chỉ đạo các đơn vị trực thuộc thực hiện một số nhiệm vụ. Trong đó có việc nghiên cứu, tổ chức triển khai xây dựng, nâng cấp các dịch vụ công đáp ứng yêu cầu thực hiện trực tuyến trên môi trường mạng; hoàn thành việc hiệu chỉnh DVC, Hệ thống thông tin một cửa điện tử cấp Bộ để sử dụng chung Hệ thống xác thực của Cổng DVCQG...

Theo ông Ngô Hải Phan, thực tế thực hiện cho thấy, các thủ tục về đăng ký giao dịch bảo đảm, cấp phiếu lý lịch tư pháp, đăng ký khai sinh là các thủ tục hành chính có đủ điều kiện thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, đồng thời có tần suất thực hiện lớn. Như năm 2019, đăng ký khai sinh là trên 2 triệu trường hợp; trên 559.000 yêu cầu cấp phiếu lý lịch tư pháp; trên 710.000 hồ sơ thực hiện biện pháp đăng ký giao dịch bảo đảm.

Bên cạnh đó, hiện nay các địa phương đã triển khai thực hiện liên thông các thủ tục đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ dưới 6 tuổi. Việc thực hiện liên thông TTHC đã góp phần đơn giản hóa thủ tục, giảm chi phí đi lại cho người dân. Tuy nhiên, vẫn còn có thể tiết giảm được đến mức tối đa chi phí thực hiện về thời gian, thành phần hồ sơ nếu được thực hiện thông qua Cổng DVCQG.

Cục Kiểm soát TTHC kiến nghị Bộ Tư pháp chủ trì, phối hợp với VPCP tái cấu trúc quy trình nghiệp vụ, đơn giản hóa TTHC làm cơ sở để xây dựng, tích hợp, cung cấp dịch vụ

công trực tuyến đăng ký khai sinh, cấp phiếu lý lịch tư pháp chuẩn hóa, thống nhất, đơn giản, thuận tiện trên toàn quốc. Tích hợp, chia sẻ dữ liệu đăng ký, quản lý hộ tịch, lý lịch tư pháp với Cổng DVCQG để cung cấp dịch vụ công trực tuyến, tích hợp, chia sẻ dữ liệu với hệ thống một cửa của các địa phương...

Ứng dụng cải cách để giảm thời gian thực hiện TTHC

Thứ trưởng Bộ Tư pháp Nguyễn Khánh Ngọc cho biết, Bộ Tư pháp ủng hộ quyết tâm cao của Chính phủ trong cải cách TTHC, tinh thần này đã và được Bộ quyết liệt triển khai qua ứng dụng mạnh mẽ CNTT. Với cả 3 dịch vụ: Đăng ký giao dịch bảo đảm, đăng ký khai sinh, cấp phiếu lý lịch tư pháp với Bộ Tư pháp đã triển khai trong thời gian qua và sơ bộ không có vướng mắc khi triển khai. Về cấp phiếu lý lịch tư pháp hiện cấp ở 64 đầu mối (Bộ và các địa phương), Bộ sẵn sàng chia sẻ kết nối với các địa phương để kết nối với Cổng DVCQG.

Đại diện Bộ Công an cho biết đơn vị hoàn toàn ủng hộ việc phải cải cách để giảm bớt thủ tục thời gian cho người dân khi thực hiện TTHC. Về cấp phiếu lý lịch tư pháp, đại diện Bộ cho biết cần tiếp tục cải cách đặc biệt là phần nhập hồ sơ và trả phiếu lý lịch cho người dân.

Đối với Hà Nội, Giám đốc Sở Tư pháp Ngô Anh Tuấn cho biết, đăng ký khai sinh của Hà Nội hàng năm khoảng 120.000 đăng ký; giao dịch bảo đảm năm 2019 khoảng 115.000 hồ sơ; riêng đăng ký lý lịch tư pháp tại Hà Nội có số lượng lớn, bình quân 1 ngày khoảng 400 hồ

sơ nộp đăng ký. Sở Tư pháp nhất trí với 3 dịch vụ lĩnh vực tư pháp được nêu tại cuộc họp và đề nghị thực hiện càng sớm càng tốt và thực hiện ngay từ quý I/2020.

Tại Hải Phòng, trong 3 dịch vụ nêu trên đã đưa vào thực hiện 2 dịch vụ là: Đăng ký khai sinh và đăng ký phiếu lý lịch tư pháp. Tỉnh nhất trí cần tiếp tục đưa dịch vụ đăng ký giao dịch bảo đảm vào triển khai. Tỉnh Bắc Ninh cũng đã triển khai 2 dịch vụ: Đăng ký khai sinh và đăng ký phiếu lý lịch tư pháp triển khai ở mức độ 3. Đại diện tỉnh Hà Nam cũng cho biết hạ tầng của tỉnh bảo đảm để kết nối với Cổng DVCQG.

Tại buổi làm việc, Bộ trưởng, Chủ nhiệm VPCP cùng đại diện các bộ, cơ quan, địa phương thống nhất quan điểm chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về kết nối, tích hợp Cổng dịch vụ công, Hệ thống một cửa điện tử cấp bộ, cấp tỉnh với Cổng DVCQG, từ đó xác định cần triển khai thực hiện bằng được các dịch vụ công lĩnh vực tư pháp trên Cổng DVCQG.

“Thống nhất chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, chúng ta cần tích cực triển khai với phương châm lấy cải cách hành chính làm dẫn dắt và công nghệ thông tin làm phương tiện, rút ngắn thời gian thực hiện các dịch vụ công cho người dân”, Bộ trưởng, Chủ nhiệm VPCP nêu ý kiến.

Bộ trưởng, Chủ nhiệm VPCP đề nghị với nhóm dịch vụ công đã khai trương ngày 9/12/2019, với những đơn vị nào chưa thực hiện được cần tiếp tục hoàn thiện trong thời gian tới. Liên quan đến kết nối của 3 dịch vụ công lĩnh vực tư pháp, Bộ trưởng, Chủ nhiệm

VPCP đề nghị Bộ Tư pháp tiếp tục chỉ đạo các cơ quan liên quan triển khai, tiếp tục tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện. VPCP sẽ tiếp tục cùng các bộ, cơ quan, địa phương phối hợp để đưa 3 dịch vụ công lĩnh vực tư pháp lên Cổng DVCQG.

Theo: chinhphu.vn

5/ Giải đáp nhiều thắc mắc liên quan đến hệ thống dịch vụ công trực tuyến

Nhằm đẩy mạnh công tác cải cách hành chính (CCHC), tiếp tục cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia, Tổng cục Hải quan đã chủ động giải đáp nhiều vướng mắc của DN gửi đến liên quan đến hệ thống dịch vụ công trực tuyến.

DN hỏi khi thực hiện dịch vụ công trực tuyến, DN có được nhận kết quả điện tử không?

Về vấn đề này, theo Tổng cục Hải quan, đối với các thủ tục thông quan hàng hoá thực hiện qua hệ thống thông quan tự động VNACCS/VCIS, hệ thống đã trả kết quả cho DN hoàn toàn bằng phương thức điện tử, cụ thể là tờ khai hải quan điện tử.

Đối với các dịch vụ công trực tuyến khác, DN có thể lựa chọn nhận kết quả bằng hình thức giấy hoặc điện tử.

Tuy nhiên, bên cạnh nhận kết quả điện tử, hiện nay nhiều DN vẫn lựa chọn nhận thêm kết quả giấy. Nguyên nhân là do nếu chỉ nhận kết quả điện tử, DN có thể sẽ khó khăn khi thực hiện các thủ tục tiếp theo với cơ quan quản lý nhà nước khác.

Ví dụ, DN được làm thủ tục trực tuyến thành lập kho ngoại quan, cơ quan Hải quan có thể trả quyết định dưới dạng chứng từ điện tử. Tuy nhiên, khi tiến hành những thủ tục tiếp theo tại cơ quan quản lý ở địa phương, quyết định điện tử có thể sẽ không được chấp nhận.

DN nêu, ngành Hải quan mặc dù đã thực hiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến nhưng vẫn còn thực trạng cơ quan Hải quan yêu cầu phải xuất trình hồ sơ, chứng từ giấy. DN hỏi, điều này có đúng quy định không và cách khắc phục trong thời gian tới.

Theo Tổng cục Hải quan, mặc dù đã thực hiện dịch vụ công trực tuyến nhưng trong một số trường hợp DN vẫn phải xuất trình hồ sơ, chứng từ giấy khi thực hiện các thủ tục thông quan hàng hoá.

Cụ thể như trường hợp tờ khai hải quan được hệ thống Quản lý rủi ro phân luồng Vàng, luồng Đỏ thì theo quy định của pháp luật DN phải xuất trình cho cơ quan Hải quan các chứng từ giấy thuộc bộ hồ sơ hải quan để kiểm tra.

Để giải quyết vấn đề này cũng như theo tin thần chỉ đạo của Chính phủ là tạo điều kiện cho DN khi làm thủ tục, giảm thời gian thông quan, chi phí, đặc biệt là việc giảm tỷ lệ kiểm tra luồng Vàng, luồng Đỏ Bộ Tài chính, Tổng cục Hải quan đang tích cực phối hợp cùng các bộ, ngành thực hiện công tác kiểm tra chuyên ngành và tăng cường áp dụng quản lý rủi ro để tăng tỷ lệ tờ khai hàng hoá thuộc luồng Xanh, giảm tỷ lệ tờ khai luồng Vàng, luồng Đỏ.

Nhiều DN thắc mắc, hiện nay có rất nhiều thủ tục hành chính của cơ quan Hải quan được cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên Cổng Thông tin điện tử của Tổng cục Hải quan. DN nhấn mạnh, nhiều thời điểm rất khó truy cập vào Cổng Thông tin điện tử này hoặc truy cập vào được nhưng rất chậm. Vậy Tổng cục Hải quan có kế hoạch gì để khắc phục vấn đề này?

Theo Tổng cục Hải quan, trước đây Cổng Thông tin điện tử tập trung chính vào cung cấp thông tin cho người dân, DN nhưng từ tháng 3/2017b thì Cổng Thông tin điện tử của Tổng cục Hải quan còn thực hiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến, cho phép DN thực hiện thủ tục hành chính.

Thực hiện kế hoạch của Bộ Tài chính, trong năm 2019, Tổng cục Hải quan đã tiếp tục nâng cấp 2 dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4 lên đến 172/193 thủ tục hành chính (chiếm 89%), trong đó có 163 dịch vụ công trực tuyến mức độ 4. Các thủ tục hành chính cốt lõi như thông quan hàng hóa, thu thuế XNK đã được cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 4, mức độ cao nhất, cho phép tiếp nhận, xử lý hồ sơ, thanh toán thuế, phí, lệ phí và trả kết quả hoàn toàn thông qua internet.

Tổng cục Hải quan cũng đã phối hợp với các bên liên quan thực hiện công tác chuẩn bị cho việc tích hợp một số dịch vụ công trực tuyến của Ngành lên Cổng dịch vụ công quốc gia.

Theo đánh giá, ngành Hải quan luôn đi đầu về thực hiện dịch vụ công trực tuyến với

tỷ lệ thực hiện ở mức độ 3 và 4 đạt 89% tổng số thủ tục hành chính. Trong đó, dịch vụ công trực tuyến thực hiện mức độ 4 đạt 85% (yêu cầu của Chính phủ giai đoạn 2019 - 2020 là 30%); 100% các dịch vụ công mức độ 3, 4 được tích hợp với Cổng dịch vụ công quốc gia (yêu cầu của Chính phủ giai đoạn 2019 - 2020 là 30%); sử dụng chữ ký số trên nền tảng di động đạt 100% (yêu cầu của Chính phủ giai đoạn 2019 - 2020 là 20%); hệ thống dịch vụ công trực tuyến đã cung cấp giao diện cho các thiết bị di động đạt 100% (yêu cầu của Chính phủ giai đoạn 2019 - 2020 là 50%).

Đặc biệt, 100% dịch vụ công trực tuyến xử lý bằng hồ sơ điện tử, thông tin của DN tự động nhập vào biểu mẫu trực tuyến, dịch vụ công trực tuyến sử dụng dữ liệu từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký DN, đều vượt xa tỷ lệ yêu cầu của Chính phủ giai đoạn 2019 - 2020.

Việc tăng cường các nhiệm vụ mới, đặc biệt là cung cấp dịch vụ công trực tuyến đã tạo ra sức ép lớn lên hệ thống trang thiết bị của Cổng Thông tin điện tử hải quan dẫn đến việc hệ thống bị chậm và giờ cao điểm, khi cùng lúc có lượng truy cập lớn.

Điều này có ảnh hưởng nhất định đến DN trong việc thực hiện các thủ tục hành chính, truy suất thông tin. Đặc biệt là việc in danh sách container đã được cơ quan Hải quan quyết định thông quan.

Để xử lý vấn đề này, hiện nay, Tổng cục Hải quan đã triển khai đề án nâng cấp Cổng Thông tin điện tử hải quan. Theo đó, song song với phiên bản hiện tại, phiên bản mới đã được triển khai tại địa chỉ tongcuc.customs.gov.vn

và DN có thể truy cập để sử dụng dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ này. Và đặt biệt Tổng cục Hải quan đã triển khai Cổng thông tin điện tử cho 4 Cục Hải quan: Điện Biên, Cao Bằng, Hà Nam Ninh và Khánh Hòa. Tổng cục Hải quan cũng đang tiến hành nâng cấp trang thiết bị máy móc, rà soát toàn bộ hạ tầng mạng, đường truyền để giải quyết được những tồn tại về tốc độ truy cập hiện nay. Đồng thời, Tổng cục Hải quan cũng sẽ tăng cường cung cấp thông tin đáp ứng tốt hơn yêu cầu của người dân và DN.

Theo: haiquanonline.com.vn

6/ Hà Nội: Nêu cao tinh thần trách nhiệm trong xây dựng chính quyền điện tử

Chiều 12/02/2020, Chủ tịch UBND TP.

Hà Nội Nguyễn Đức Chung - Trưởng ban Ban Chỉ đạo Xây dựng chính quyền điện tử thành phố Hà Nội đã chủ trì cuộc họp đánh giá kết quả thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) năm 2019, thông qua kế hoạch ứng dụng CNTT năm 2020.



Chủ tịch UBND TP. Hà Nội Nguyễn Đức Chung chủ trì cuộc họp.

Báo cáo tại Hội nghị, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông Nguyễn Ngọc Kỳ cho biết, năm 2019, các hệ thống thông tin, dữ liệu cốt lõi tiếp tục được Thành phố duy trì, khai thác hiệu quả. Các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành được các sở, ngành tiếp tục triển khai thực hiện. Tỷ lệ đăng ký kinh doanh qua mạng đạt 100%, cấp giấy phép đầu tư qua mạng đạt 73%.

Thành phố tiếp tục triển khai hiệu quả hệ thống tuyển sinh đầu cấp trực tuyến với tỷ lệ hồ sơ đăng ký trực tuyến của cả 3 cấp năm 2019 đạt trên 85%; mở rộng triển khai ứng dụng tìm kiếm và thanh toán trông giữ xe ô tô qua điện thoại di động...

Bên cạnh đó, 100% sở, ban, ngành, quận, huyện, thị xã và xã, phường, thị trấn trên địa

bàn Thành phố sử dụng hiệu quả phần mềm quản lý văn bản kết nối, liên thông trên môi trường mạng. 100% văn bản trao đổi giữa các cơ quan hành chính nhà nước Thành phố được thực hiện trên môi trường mạng.

Hà Nội cũng tiếp tục duy trì hiệu quả Cổng dịch vụ công trực tuyến và các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 dùng chung của Thành phố. Tính đến hết năm 2019, tổng số thủ tục hành chính đã được triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 là 1.448/1.818 thủ tục. Năm 2019, tổng số hồ sơ tiếp nhận trên hệ thống thông tin một cửa điện tử Thành phố là hơn 2,4 triệu hồ sơ. Hà Nội cũng là một trong 3 địa phương đầu tiên của cả nước đi đầu triển khai tích hợp 14 dịch vụ công trên Cổng dịch vụ công quốc gia...

Sau khi lắng nghe ý kiến của các sở, ngành, Phó Chủ tịch UBND TP. Hà Nội Ngô Văn Quý đã nêu một số tồn tại, hạn chế trong việc triển khai CNTT của Thành phố vấn đề giải ngân còn quá thấp; cán bộ, công chức của một số sở, ngành chưa triển khai quyết liệt.... Theo đó, năm 2020, đề nghị, các sở, ngành cần cụ thể hóa các giải pháp, phân công cụ thể cho các đơn vị thực hiện; bổ sung một số phần mềm dự án như phần mềm quản lý sức khỏe, thực hiện duy trì phần mềm đang thí điểm như hệ thống điện tử dùng chung 3 cấp, phần mềm quản lý giáo dục; tổ chức đấu thầu đơn vị cung cấp mới.

Phát biểu kết luận tại buổi họp, Chủ tịch UBND TP. Hà Nội Nguyễn Đức Chung đánh giá thời gian qua, Thành phố đã triển khai tương đối quyết liệt và bài bản những chỉ đạo của

Chính phủ, Nghị quyết của HĐND Thành phố về chương trình mục tiêu CNTT của Thành phố, theo đó đã tạo ra được nền tảng bước đầu trong xây dựng Chính phủ điện tử, đưa CNTT trở thành công cụ chính để cải cách hành chính. Tuy nhiên, Chủ tịch Hà Nội cũng cho rằng việc thực hiện CNTT còn nhiều đơn vị 'ngại' triển khai. Do đó, Chủ tịch UBND TP. Hà Nội yêu cầu các sở, ngành cần nêu cao tinh thần trách nhiệm để tăng tốc thực hiện các mục tiêu của chương trình CNTT. "Muốn phần mềm hoạt động hiệu quả thì không ai khác phải có sự tham gia của các cán bộ lãnh đạo và chuyên viên", Chủ tịch UBND TP. Hà Nội Nguyễn Đức Chung nhấn mạnh.

Về xây dựng thủ tục dịch vụ công mức độ 3, mức độ 4, Chủ tịch UBND Thành phố Nguyễn Đức Chung cho biết, hiện Thành phố đã cắt giảm được 71 thủ tục, còn 283 thủ tục các sở, ngành cần đơn đốc thực hiện. Chủ tịch UBND Thành phố yêu cầu trong tháng 2, cần thí điểm chọn một số địa điểm triển khai các Kiot CNTT tại các tòa nhà, cầu thang máy; yêu cầu văn phòng triển khai sớm sắp xếp lại Trung tâm tin học công báo; Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì sớm hoàn thiện hồ sơ liên quan đến đấu thầu thuê server và đường truyền, khẩn trương xây dựng Khung Kiến trúc chính quyền điện tử 3.0; tiếp tục nâng cao kiến thức CNTT cho cán bộ...

Đồng thời yêu cầu Ban Dân dụng khẩn trương hoàn thành đơn vị tư vấn Trung tâm điều hành giao thông. Giao thủ trưởng các đơn vị, ưu tiên các quận sớm làm thủ tục đấu thầu lắp đặt camera, tối thiểu 15.000 - 17.000

camera trên địa bàn 12 quận.

Cục Thuế Hà Nội cần khẩn trương chủ trì, tăng cường kiểm tra thanh tra các cơ sở kinh doanh cần lắp đặt hệ thống hóa đơn điện tử. Công an Thành phố đơn đốc, cập nhật thường xuyên dữ liệu quản lý, biến động về dân cư. Tổ chức tập huấn lại cho tất cả cảnh sát khu vực để sử dụng được dữ liệu này. Sở Giáo dục và Đào tạo cần xây dựng đưa công nghệ 3D và thực tế ảo vào chương trình học ngay trong năm nay để 5 - 10 năm nữa sẽ có những nhân sự CNTT am hiểu về vấn đề này.

Chủ tịch UBND Thành phố Nguyễn Đức Chung cũng yêu cầu các đơn vị rà soát lại, công khai các thông tin về dịch vụ công để thời gian tới, người dân chỉ cần vào một cổng Hanoi Smart City sẽ nắm được tất cả các dữ liệu về không khí, y tế, giáo dục,..../.

Theo: chinhphu.vn

7/ Đà Nẵng thí điểm đưa vào sử dụng Máy cấp phát giấy tờ tự động

Sở Thông tin & Truyền thông TP. Đà Nẵng vừa đưa vào hoạt động Máy cấp phát giấy tờ tự động. Trước mắt, Sở TTTT sẽ thí điểm trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho 5 thủ tục thuộc thẩm quyền xử lý của Sở. Kết quả thí điểm sẽ làm căn cứ để nhân rộng thủ tục, ngành áp dụng.

Chiều 11/2, Sở Thông tin & Truyền thông TP. Đà Nẵng cho biết đã đưa vào thí điểm vận hành máy cấp phát giấy tờ tự động (Máy KIOSK) để trả kết quả giải quyết một số thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền xử lý của Sở.

Trước mắt, trong giai đoạn thí điểm từ ngày 01/2/2020 đến 30/4/2020, Máy KIOSK sẽ thực hiện trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho 5 thủ tục gồm gồm Giấy phép hoạt động in, giấy chấp thuận hợp báo, giấy phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp, giấy xác nhận thỏa thuận vị trí lắp đặt trạm thu phát sóng viễn thông thân thiện môi trường, và giấy phép xây dựng trạm thu phát sóng viễn thông có cột ăng - ten cổng kenh.



Đà Nẵng đẩy mạnh ứng dụng CNTT vào cải cách thủ tục hành chính

Máy được đặt tại Tầng 1, Trung tâm Hành chính thành phố, có nhân viên Tổ tư vấn, hướng dẫn hỗ trợ công dân sử dụng máy khi có nhu cầu.

Trước đó, ngày 10/2, Trung tâm Hỗ trợ doanh nghiệp - Sở Kế hoạch Đầu tư TP. Đà Nẵng triển khai dịch vụ đăng ký doanh nghiệp tại nhà cho doanh nghiệp.

Theo đó, doanh nghiệp có nhu cầu đăng ký thành lập mới, thay đổi, tạm ngừng, giải thể doanh nghiệp tại thành phố Đà Nẵng có thể liên hệ với Trung tâm hỗ trợ doanh nghiệp TP. Đà Nẵng (số điện thoại 0236.38351119, hoặc email: hotrodoanhnghep.dng@gmail.com)

được được hướng dẫn triển khai trực tuyến.

Sau 3 ngày nhận được hồ sơ, Trung tâm Hỗ trợ doanh nghiệp trả kết quả cho doanh nghiệp qua đường bưu điện với thời gian chuyển 1 ngày tại thành phố, 2 ngày đối với ngoại tỉnh.

Đây là hoạt động nhằm đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong cải cách hành chính để phục vụ công dân, tổ chức, doanh nghiệp ngày càng tốt hơn.

Theo: congthuong.vn

8/ Quảng Ninh công bố chỉ số xếp hạng năng lực cạnh tranh cấp sở, ngành, địa phương

Sáng 08/2/2020, Quảng Ninh tổ chức Lễ công bố chỉ số xếp hạng năng lực cạnh tranh cấp sở, ngành, địa phương - DDCI Quảng Ninh 2019 với chủ đề “Nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp tỉnh trong hội nhập.”

Đây là năm thứ 5 Quảng Ninh triển khai thực hiện đánh giá DDCI và lễ công bố kết quả đã trở thành sự kiện thường niên của tỉnh Quảng Ninh.

Theo kết quả được công bố, điểm trung vị của khối địa phương năm 2019 giảm nhẹ từ mức 64,72 của năm 2018 xuống mức 63,12. Nguyên nhân chủ yếu là do sự thay đổi kỹ thuật trong DDCI Quảng Ninh khối địa phương năm 2019, khi bổ sung thêm chỉ số thành phần Tiếp cận đất đai và tính ổn định trong sử dụng đất. Mức điểm này vẫn cho thấy cộng đồng doanh nghiệp về cơ bản đã hài lòng hơn về hoạt động và điều hành kinh tế của khối

chính quyền địa phương trong năm 2019.

Khoảng cách giữa địa phương đứng đầu và đứng cuối chênh lệch nhau không nhiều như ở khối sở ban ngành, với điểm số của đơn vị dẫn đầu ở mức 71,80 điểm, cao hơn 26,35 điểm so với đơn vị đứng cuối (45,45 điểm). Điều này cho thấy, sự khác biệt trong điều hành kinh tế giữa các địa phương không nhiều như giữa các sở ban ngành.



Thị xã Quảng Yên bứt phá, dẫn đầu khối địa phương tại Quảng Ninh về chất lượng điều hành kinh tế - DDCCI 2019

Năm 2019, thị xã Quảng Yên đã vươn lên vị trí thứ nhất với 71,80 điểm, tăng 3,57 điểm so với năm 2018. Các vị trí tiếp theo trong nhóm đầu cho thấy sự vươn lên mạnh mẽ của một số địa phương so với năm 2018. DDCCI 2019, cũng ghi nhận sự cải thiện năng lực điều hành mạnh mẽ từ thành phố Móng Cái và thị xã Đông Triều khi tăng lần lượt tăng 6 bậc và 7 bậc lên vị trí thứ hai và thứ tư. Bên cạnh đó một số địa phương cũng đã rời khỏi nhóm đầu như thành phố Cẩm Phả, thành phố Uông Bí.

Đối với khối sở ban ngành, điểm trung vị của năm 2019 là 59,22. Con số này nhỏ hơn so với con số 69,33 điểm năm 2018, nhưng vẫn xấp xỉ mức trung bình điểm trung vị ba năm

2016-2019 (60,72). Một số chỉ số thành phần như Tính minh bạch và tiếp cận thông tin có trọng số giảm từ 20% xuống 15%, chỉ số Thiết chế pháp lý có trọng số giảm từ 10% xuống 5%, trong khi chỉ số Hỗ trợ doanh nghiệp lại có trọng số tăng từ 5% lên 15%.

Có 05 đơn vị thuộc nhóm Rất Tốt là: Cục Hải quan, Chi nhánh NHNN, và Ban quản lý các khu kinh tế, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Thông tin Truyền thông. 06 đơn vị thuộc nhóm Tốt và 08 đơn vị thuộc nhóm Khá. Hai đơn vị thuộc nhóm Chưa Tốt là: Sở Khoa học - công nghệ và Cảnh sát PCCC.

Khoảng cách giữa nhóm đứng đầu và đứng cuối cho thấy sự chênh lệch khá lớn về năng lực điều hành của khối sở ban ngành, với điểm số của đơn vị dẫn đầu ở mức 84,86 điểm, cao hơn tới 48,69 điểm so với đơn vị đứng cuối (36,17).

Hải Quan Quảng Ninh tiếp tục là đơn vị giữ vị trí quán quân với điểm số 84,86, tăng 7,05 điểm so với năm 2018. Kết quả phản ánh sự ghi nhận của cộng đồng DN với những nỗ lực cải thiện năng lực điều hành của đơn vị này, đồng thời cũng cho thấy Hải Quan Quảng Ninh không có dấu hiệu chủ quan chững lại trong nỗ lực cải cách, sáng tạo và đồng hành cùng DN.

Đánh giá về hoạt động điều tra và đánh giá chỉ số DDCCI của Quảng Ninh, ông Vũ Tiến Lộc, Chủ tịch Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) khẳng định: "Tuy Quảng Ninh không phải là địa phương đầu tiên thực hiện đánh giá năng lực cạnh tranh cấp sở, ngành, địa phương nhưng lại là địa

phương có sự triển khai bài bản, chuyên nghiệp, triệt để và hiệu quả nhất. Và trong vòng 10 năm qua, với sự chủ động, sáng tạo của mình, Quảng Ninh đã nổi lên không chỉ về sự tăng trưởng kinh tế mà còn là cái nôi của cải cách”.

DDCI Quảng Ninh 2019 dựa trên sự tổng hợp ý kiến của khoảng 2.015 doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh cá thể từ danh sách 6.500 doanh nghiệp với 12.500 phiếu gửi đi (tăng 6.000 phiếu so với năm 2018 với tỷ lệ phiếu thu về đạt 38% (so với trên 30% của năm 2018) với rất nhiều doanh nghiệp tích cực đóng góp ý kiến bổ sung, thể hiện sự tin tưởng vào Hệ thống cơ quan chính quyền và Bộ chỉ số đánh giá DDCI của tỉnh Quảng Ninh.

Khảo sát DDCI Quảng Ninh 2019 tiếp tục sử dụng câu hỏi mở để tiếp thu ý kiến đóng góp, hiến kế của doanh nghiệp, các hợp tác xã, hộ kinh doanh cá thể, từ đó đề xuất, kiến nghị các giải pháp về cơ chế chính sách của tỉnh, cải thiện quy trình giải quyết thủ tục hành chính và tinh thần, thái độ của các cấp chính quyền thuộc tỉnh nhằm nâng cao chất lượng điều hành, góp phần xây dựng tỉnh Quảng Ninh gắn với hình ảnh môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi.

Đánh giá về kết quả DDCI 2019, ông Nguyễn Văn Thắng, Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ninh nhấn mạnh: “Kết quả này là sự đánh giá khách quan của các doanh nghiệp đã và đang đầu tư, sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh. Thông qua đó, các sở, ngành và địa phương cần thẳng thắn nhìn nhận những việc đã làm được và chưa làm được, các

điểm còn hạn chế, tồn tại trong ngành, lĩnh vực và địa phương”.

Ông Thắng cũng lưu ý, năm 2020, là một năm có nhiều thời cơ, thuận lợi, nhưng cũng có nhiều thách thức mới. Tuy nhiên, với sự quyết tâm chính trị và sự vào cuộc chung tay đầy trách nhiệm của các cơ quan ban ngành và địa phương thuộc tỉnh, của cộng đồng doanh nghiệp; Quảng Ninh sẽ tiếp tục duy trì bền vững thương hiệu dẫn đầu về môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp.

Ngay sau Lễ công bố này, ông Thắng yêu cầu thủ trưởng các sở, ban, ngành và các địa phương, các cơ quan liên quan trong tỉnh nghiêm túc rà soát, đánh giá và phân tích những việc làm được và chưa được, đề ra giải pháp sáng tạo, hiệu quả để tiếp tục nâng cao chất lượng điều hành của sở, ngành và địa phương, góp phần xây dựng hình ảnh môi trường đầu tư kinh doanh thông thoáng, minh bạch và thuận lợi, là điểm đến tin cậy đối với các nhà đầu tư, cộng đồng doanh nghiệp trong năm 2020 và những năm tiếp theo.

Theo: baodautu.vn

9/ Tuyên Quang: Tạo mọi điều kiện hỗ trợ doanh nghiệp phát triển

“Cải cách thủ tục hành chính, rút ngắn thời gian làm việc cho doanh nghiệp được coi là nhiệm vụ trọng tâm trong việc hỗ trợ doanh nghiệp phát triển”.

Đó là chia sẻ của ông Văn Đình Thảo - Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư Tuyên Quang về mục tiêu đạt trên 2.000 doanh

ngành hoạt động trong năm 2020. Đồng thời Tuyên Quang cũng sẽ tập trung đồng bộ nhiều giải pháp để hỗ trợ phát triển doanh nghiệp.



Thời gian đăng ký thành lập Doanh nghiệp đã được rút ngắn xuống còn 8h làm việc

Trong năm 2019, Sở Kế hoạch và Đầu tư Tuyên Quang đã tiếp nhận 1.820 hồ sơ đăng ký doanh nghiệp, trong số này đã có 177 hồ sơ đăng ký doanh nghiệp qua mạng điện tử. Đã cấp giấy chứng nhận đăng ký thành lập mới cho 209 doanh nghiệp với số vốn đăng ký trên 1.755 tỷ đồng, nâng tổng số doanh nghiệp lên gần 1.700 doanh nghiệp, với tổng số vốn đăng ký trên 17.000 tỷ đồng, ông Thảo cho biết.

Tuyên Quang triển khai đồng bộ, hiệu quả các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhằm đẩy nhanh tốc độ phát triển và nâng cao năng lực cạnh tranh cho doanh nghiệp; tạo môi trường đầu tư và kinh doanh thuận lợi, bình đẳng, ổn định để các doanh nghiệp đóng góp ngày càng cao vào sự phát triển kinh tế - xã hội; góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập kinh tế quốc tế của doanh nghiệp.

Việc cải cách thủ tục hành chính, rút

ngắn thời gian làm việc cho doanh nghiệp được coi là nhiệm vụ trọng tâm trong hỗ trợ doanh nghiệp. Cải cách thủ tục hành chính trong thẩm định, đăng ký số doanh nghiệp và mã thuế. Đặc biệt, thời gian đăng ký thành lập mới của doanh nghiệp hiện đã được rút ngắn từ 2,1 ngày xuống còn 8 giờ làm việc, giảm 50% so với thời gian quy định.

Ông Vân Đình Thảo - Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư Tuyên Quang cho biết, số lượng các doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh hiện chiếm đến hơn 98% tổng số doanh nghiệp đang hoạt động. Để trợ lực cho các doanh nghiệp, năm 2019, Sở Kế hoạch và Đầu tư Tuyên Quang đã tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành một nghị quyết chuyên biệt hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa.

Theo đó, Nghị quyết số 06/2019/NQ-HĐND đã ra đời, có rất nhiều các điều khoản miễn phí cho doanh nghiệp như: trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích đối với tất cả các TTHC; các chi phí ban đầu đối doanh nghiệp thành lập mới, chuyển đổi từ hộ kinh doanh với mức hỗ trợ 4 triệu đồng/doanh nghiệp. Nghị quyết cũng dành điều khoản hỗ trợ giá trị hợp đồng tư vấn về sở hữu trí tuệ, khai thác và phát triển tài sản trí tuệ, xây dựng tiêu chuẩn cơ sở, tự tổ chức đo lường cho doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo; hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị.

Đồng thời, Tỉnh Tuyên Quang cũng đã ban hành Đề án Phát triển doanh nghiệp, hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn

tỉnh đến năm 2020, định hướng đến năm 2030. Mục tiêu đến năm 2020, phấn đấu đạt số lượng 2.000 doanh nghiệp, tăng thu ngân sách nhà nước trên 50% và tăng tỷ lệ đóng góp khoảng 20% vào GRDP của tỉnh. Đến năm 2030, phấn đấu đạt số lượng trên 3.000 doanh nghiệp, đạt mục tiêu 30 doanh nghiệp/1 vạn dân, đưa tỷ lệ tham gia thu ngân sách nhà nước trên 55% và đóng góp khoảng 25% vào GRDP của tỉnh. Để đạt được mục tiêu đề ra, Tuyên Quang đã tạo môi trường đầu tư kinh doanh thông thoáng. Các doanh nghiệp của tỉnh đã không ngừng lớn mạnh phát triển cả về quy mô, năng lực và chất lượng hoạt động. Từ năm 2016 đến nay, Tuyên Quang có khoảng gần 200 doanh nghiệp mới được thành lập, tăng mạnh so với giai đoạn trước (trung bình hơn 100 doanh nghiệp/năm). Tính đến tháng 12/2019, trên địa bàn tỉnh có 1.691 doanh nghiệp, với tổng số vốn đăng ký là 17.248 tỷ đồng.

Bên cạnh đó, Tuyên Quang tiếp tục đẩy mạnh việc tạo môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi, thông thoáng để doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế trong tỉnh tiếp cận các nguồn lực và thị trường, phát triển bình đẳng và cạnh tranh lành mạnh nhằm huy động và phát huy mọi tiềm lực trong tỉnh kết hợp với nguồn lực từ bên ngoài cho đầu tư phát triển. Khuyến khích phát triển công nghiệp nông thôn; chú trọng phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa ở vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn; ưu tiên phát triển và hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa do đồng bào dân tộc, phụ nữ làm chủ doanh

nh nghiệp; tổ chức có hiệu quả công tác tư vấn, hỗ trợ pháp lý về khởi nghiệp.

Tuyên Quang hiện có dư địa rất lớn trong phát triển số lượng doanh nghiệp đăng ký thành lập mới. Theo thống kê, toàn tỉnh hiện có gần 24.000 hộ kinh doanh đăng ký hoạt động có phát sinh doanh thu. Trong đó, có gần 23.000 hộ doanh thu dưới 1 tỷ đồng, 295 hộ doanh thu từ 1 đến 3 tỷ đồng, trên 30 hộ doanh thu từ 3 đến 5 tỷ đồng, còn lại là hộ có doanh thu trên 5 tỷ đồng/năm. Trong năm 2019, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã tổ chức 5 hội nghị phổ biến, tuyên truyền các cơ chế, chính sách pháp luật về hỗ trợ, phát triển doanh nghiệp; đồng thời tổ chức 2 khóa khởi sự doanh nghiệp, 2 khóa đào tạo quản trị doanh nghiệp, ông Thảo chia sẻ thêm.

Hỗ trợ, tạo mọi điều kiện cho doanh nghiệp, vì một mục tiêu “Doanh nghiệp phát tài, Tuyên Quang phát triển”, Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh đang nỗ lực cùng các sở, ngành liên quan thực hiện tốt Nghị quyết số 35 của Chính phủ, Chỉ thị số 26 của Thủ tướng Chính phủ và Chương trình hành động số 06 của UBND tỉnh về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020.

Theo: enternews.vn

10/ Cải cách hành chính thúc đẩy phát triển doanh nghiệp

Cải cách hành chính (CCHC) là yếu tố quan trọng để thu hút các doanh nghiệp (DN) vào đầu tư, thúc đẩy sự phát triển nhanh và bền vững của tỉnh. Xác định rõ điều này, những năm gần đây, UBND tỉnh

đã chỉ đạo quyết liệt và triển khai đồng bộ nhiều giải pháp cải cách thủ tục hành chính (TTHC), tạo điều kiện thuận lợi để DN phát triển sản xuất, kinh doanh.



Công chức Sở Tài nguyên và Môi trường giải quyết thủ tục hành chính cho công dân tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.

Thanh Hóa hiện đang đứng trong nhóm đầu cả nước về thu hút đầu tư, phát triển kinh tế - xã hội. Một trong những điểm nhấn tạo nên vị thế này là môi trường đầu tư kinh doanh của tỉnh ngày càng được cải thiện, lĩnh vực phát triển DN có nhiều bước tiến mới. Từ năm 2017-2019, toàn tỉnh có hơn 10.000 DN thành lập mới - đứng thứ 7 cả nước, nâng tổng số DN đang hoạt động trên địa bàn tỉnh lên hơn 15.000 DN, tạo việc làm cho hàng trăm nghìn lao động và đóng góp khá vào ngân sách tỉnh. Để tạo điều kiện thuận lợi cho các DN thành lập mới cũng như các DN đang hoạt động, các cấp, các ngành trong tỉnh đã tập trung đẩy mạnh thực hiện cơ chế “một cửa”, “một cửa liên thông” tại các sở, ngành cấp tỉnh và các huyện, thị xã, thành phố, giúp tiết kiệm thời gian cũng như chi phí cho DN khi giải quyết TTHC. Đồng thời, tăng cường kiểm tra, rà soát, đơn giản hóa TTHC. Qua rà soát

đã cắt giảm được 30% thời gian giải quyết TTHC so với trước đây; đề nghị công bố sửa đổi, bổ sung các thủ tục mới và bãi bỏ những thủ tục không còn phù hợp, gây cản trở cho DN. Công tác kiểm tra CCHC cũng được Sở Nội vụ phối hợp với các đơn vị liên quan tiến hành thường xuyên, liên tục, qua đó kịp thời nhắc nhở từng cơ quan, đơn vị đưa ra giải pháp khắc phục những hạn chế còn tồn tại. Để nâng cao năng lực quản lý, điều hành của các cấp, các ngành, việc phát triển hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin được đầu tư hiện đại. 100% các cơ quan Nhà nước cấp tỉnh, cấp huyện đều có mạng LAN, được kết nối với nhau qua mạng truyền số liệu chuyên dụng và liên thông, kết nối với Văn phòng Chính phủ, với các bộ, ngành Trung ương để giải quyết công việc một cách nhanh chóng, hiệu quả. Cùng với đó, các cơ quan, đơn vị, địa phương tiếp tục đẩy mạnh mô hình “4 tại chỗ” nên việc tiếp nhận, thẩm định, phê duyệt và trả kết quả được thực hiện nghiêm túc, đúng và sớm hơn thời gian quy định. Việc phân cấp, ủy quyền trong giải quyết TTHC đã góp phần hạn chế tình trạng giải quyết hồ sơ trễ hẹn và tăng trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị trong quá trình thẩm định, giải quyết.

Nhiều năm trước đây, Thanh Hóa là tỉnh có điểm số thấp và thứ hạng về Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) luôn xếp ở cuối nhóm khá của cả nước; chỉ số CCHC không ổn định. Đến năm 2018, Thanh Hóa có sự “bứt phá” khi vươn lên xếp thứ 11/63 tỉnh, thành phố về Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính

công cấp tỉnh (PAPI) và đứng thứ 25 toàn quốc, đứng thứ 3 khu vực Bắc Trung bộ về Chỉ số PCI. Để tạo ra bước chuyển quan trọng này, Thanh Hóa đã thực hiện hiệu quả các nghị quyết của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về CCHC, đồng thời ban hành nhiều kế hoạch CCHC, kiểm soát THC với đầy đủ các nội dung cần thực hiện. Trong đó, xác định rõ từng nhiệm vụ, phân công cụ thể cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp, thời gian hoàn thành đến từng đơn vị. Ngoài chỉ đạo trực tiếp tại các hội nghị, Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành nhiều văn bản quan trọng đôn đốc việc triển khai thực hiện. Trên cơ sở kế hoạch của UBND tỉnh, các cấp, các ngành bám sát tinh thần chỉ đạo, tập trung đẩy mạnh CCHC, trọng tâm là cải cách THC nhằm giảm chi phí, thời gian đi lại cho người dân, đặc biệt là DN và các nhà đầu tư.

Với mong muốn đồng hành cùng sự phát triển của DN, định kỳ hàng tháng, đồng chí Chủ tịch UBND tỉnh tổ chức đối thoại với DN, kịp thời nắm bắt, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, bảo đảm cho các DN hoạt động hiệu quả. Cùng với đó, nhiều đề án, dự án quan trọng về CCHC cũng đã và đang được triển khai như đề án “Xây dựng chính quyền điện tử và phát triển các dịch vụ thành phố thông minh tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2017-2020”; dự án “Ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan Nhà nước tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2016-2020”... Hiện nay, đã đưa vào hoạt động Cổng dịch vụ công tỉnh Thanh Hóa kết nối với Cổng dịch vụ công quốc gia; cung cấp 800 dịch vụ công

mức độ 3, mức độ 4, sẵn sàng phục vụ người dân, DN trong và ngoài tỉnh khi cần giải quyết THC trên môi trường mạng.

Năm 2020, Thanh Hóa phấn đấu thành lập mới 3.000 DN trở lên. Để đạt mục tiêu này, CCHC đóng một vai trò quan trọng. Theo đó, UBND tỉnh sẽ giao chỉ tiêu ứng dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 cho các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố và đây là chỉ tiêu bắt buộc phải thực hiện. Văn phòng UBND tỉnh chuẩn bị các điều kiện để UBND tỉnh thực hiện ký điện tử và thiết lập các hồ sơ điện tử trong thời gian sớm nhất. Các sở, ngành, các địa phương xây dựng lộ trình ký điện tử và thiết lập hồ sơ điện tử; xây dựng các văn bản bảo đảm tính pháp lý, tính bảo mật của việc ký điện tử, hồ sơ điện tử và tăng cường công tác tuyên truyền, hướng dẫn người dân, đặc biệt là DN thực hiện dịch vụ công một cách hiệu quả.

Theo: baothanhhoa.vn

11 / Sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế ở Nghệ An: Làm đến đâu chắc đến đó

Sau hơn 2 năm thực hiện Nghị quyết Trung ương 6 (khóa XII) và hơn 4 năm thực hiện Nghị quyết 39-NQ/TW của Bộ Chính trị, đến nay, trên địa bàn Nghệ An, các cơ quan, địa phương, đơn vị đã thực hiện khá tốt việc sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế theo đúng tinh thần chỉ đạo chung của Trung ương và Tỉnh ủy.

Giảm mạnh đơn vị sự nghiệp

Liên quan đến vấn đề này, Ban Thường vụ

Tỉnh ủy đã ban hành Kế hoạch số 111-KH/TU, ngày 2/01/2018 và Đề án số 09-ĐA/TU, ngày 18/4/2018. Trên cơ sở đó, cấp ủy các cấp đã lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan, địa phương, đơn vị xây dựng đề án sắp xếp tổ chức bộ máy và trình cấp trên thẩm định làm cơ sở để thực hiện. Theo đánh giá của Ban Tổ chức Tỉnh ủy, nhìn chung đến nay, các cơ quan, địa phương, đơn vị đã thực hiện khá tốt việc sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế theo đúng tinh thần chỉ đạo chung của Trung ương và Tỉnh ủy.



Cục Thuế Nghệ An sáp nhập, giảm từ 21 còn 10 chi cục. Ảnh: Quang An

Hiện toàn tỉnh đã giảm 77 đơn vị sự nghiệp công lập. Trong đó, 29 đơn vị thuộc sở, ban, ngành đã giảm gồm: giảm 10 đơn vị do sáp nhập bệnh viện đa khoa hạng 3 và trung tâm y tế tuyến huyện; giảm 13 đơn vị do sáp nhập các trung tâm dạy nghề, trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm kỹ thuật hướng nghiệp; giảm 5 đơn vị do thành lập Trung tâm kiểm soát bệnh tật trên cơ sở sáp nhập 6 trung tâm (Y tế dự phòng; Chăm sóc SKSS; Phòng Chống HIV/AIDS; Phòng chống Sốt rét - Ký sinh trùng - Côn trùng; Truyền thông GDSK; TT tư vấn và dịch vụ DS-KH hóa gia

đình); giải thể Trường Trung cấp nghề Công nghệ và truyền thông Nghệ An.

Bên cạnh đó, toàn tỉnh cũng giảm được 48 đơn vị sự nghiệp thuộc UBND cấp huyện, gồm giảm 22 đơn vị do sáp nhập trung tâm văn hóa - thể thao và Đài THTH thành trung tâm văn hóa - thể thao và truyền thông (riêng huyện Quỳnh Hợp sáp nhập 3 đơn vị); giảm 26 đơn vị do sáp nhập các đơn vị trường học, gồm: Huyện Nam Đàn giảm 5 trường; Tương Dương, Quỳnh Lưu giảm 4 trường; Con Cuông giảm 3 trường; Diễn Châu, Tân Kỳ, Đô Lương đều giảm 2 trường; Thanh Chương, Anh Sơn, Kỳ Sơn, Yên Thành, mỗi huyện đều giảm 1 trường.

Sau quá trình sắp xếp, các đơn vị đều đảm bảo thực hiện chức năng, nhiệm vụ và bước đầu nâng cao hiệu quả hoạt động. Như tại huyện Quỳnh Hợp đã công bố thành lập Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông trên cơ sở sáp nhập Trung tâm Văn hóa, Thể thao, Đài Truyền thanh - Truyền hình và Nhà Thiếu nhi huyện từ tháng 10/2019.

"Sau sắp xếp không chỉ giảm được 2 cấp trưởng mà chất lượng hoạt động được nâng lên. Trung tâm cũng đã thực hiện tốt các nhiệm vụ chính trị của huyện đặt ra như công tác tuyên truyền, tổ chức các hoạt động kỷ niệm 90 năm Ngày thành lập Đảng vừa qua".

Đồng chí Nguyễn Công Kích - Trưởng ban Tổ chức Huyện ủy Quỳnh Hợp

Trên địa bàn tỉnh có 23 đơn vị đã chuyển sang cơ chế tự đảm bảo chi thường xuyên theo quyết định của UBND tỉnh (không bao gồm các ban quản lý dự án), trong đó ngành

Y tế có 17 đơn vị.

Đến thời điểm này, toàn tỉnh giảm được 343 biên chế công chức (khối Đảng, đoàn thể giảm 89 người; khối Nhà nước giảm 254 người (không tính 112 112 biên chế của Chi cục quản lý thị trường chuyển về Bộ Công Thương), giảm 2.762 viên chức (khối Nhà nước giảm 2.754; khối cơ quan Đảng giảm 8 biên chế) và có 4.424 biên chế viên chức chuyển sang tự đảm bảo chi thường xuyên (khối Nhà nước có 4.396 biên chế; khối Đảng có Báo Nghệ An 28 biên chế).

Tinh gọn đầu mối từng cơ quan, tổ chức

Bên cạnh giảm các đơn vị sự nghiệp công lập, Nghệ An còn chú ý tinh gọn các đầu mối bên trong của từng cơ quan, tổ chức. Như tại Vườn Quốc gia Pù Mát - đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND tỉnh đã giảm được 1 phòng trên cơ sở sáp nhập phòng Tổ chức - Hành chính với phòng Kế hoạch - Tài chính để thành lập phòng Hành chính - Tổng hợp. "Hai phòng này về chức năng, nhiệm vụ đều là phòng tham mưu nên sau sáp nhập hoạt động vẫn bình thường, không bị khó khăn trong quá trình thực hiện nhiệm vụ", đồng chí Trần Xuân Cường - Giám đốc Vườn Quốc gia Pù Mát nói, đồng thời cho biết đang đề xuất chuyển phòng Giáo dục môi trường thành Trung tâm Giáo dục môi trường và dịch vụ môi trường rừng.

Bên cạnh đó, Hạt Kiểm lâm trực thuộc vườn cũng giảm từ 13 tổ chức bên trong xuống còn 12 do sáp nhập Đội Kiểm lâm cơ động và Văn phòng Hạt Kiểm lâm thành Đội Kiểm lâm cơ động; đồng thời không bổ nhiệm

lại vị trí phó trạm trưởng với những trạm có số lượng kiểm lâm viên từ 5 người trở xuống.

Về tổng thể, toàn tỉnh đã giảm được 3 chi cục và 35 phòng (ban) trực thuộc, gồm: Sở Nông nghiệp và PTNT giảm 3 chi cục và 2 phòng; Văn phòng HĐND tỉnh giảm 5 phòng; Sở Giáo dục và Đào tạo giảm 2 phòng. Các Sở: Y tế, Công Thương, Nội vụ giảm mỗi đơn vị 1 phòng. Khối các cơ quan Đảng, đoàn thể cấp tỉnh: Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy giảm 3 phòng; Ban Tổ chức, Văn phòng Tỉnh ủy, Trường Chính trị và Báo Nghệ An mỗi đơn vị giảm 2 phòng; UBKT, Ban Dân vận Tỉnh ủy, Tỉnh đoàn, Hội CCB, LĐLĐ tỉnh mỗi đơn vị giảm 1 phòng. Khối đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND tỉnh, ngoài Vườn Quốc gia Pù Mát còn có thêm Trường Cao đẳng Văn hóa nghệ thuật giảm 3 phòng.

Đến nay, 100% huyện, thành, thị ủy đã thực hiện chủ trương Trưởng ban Tuyên giáo đồng thời là Giám đốc Trung tâm Bồi dưỡng Chính trị. Đặc biệt, trong quá trình thực hiện Nghị An mạnh dạn có các nội dung thực hiện thí điểm mới, cụ thể 8/21 đơn vị thực hiện thí điểm Trưởng ban Dân vận đồng thời là Chủ tịch Ủy ban MTTQ cấp huyện (Tương Dương, Con Cuông, Đô Lương, Tân kỳ, Hưng Nguyên, Quỳnh Hợp, Yên Thành, Anh Sơn); 2/21 đơn vị cấp huyện đã thực hiện thí điểm trưởng ban tổ chức cấp ủy đồng thời là trưởng phòng nội vụ; chủ nhiệm ủy ban kiểm tra cấp ủy đồng thời là chánh thanh tra (thành phố Vinh, Diễn Châu).

Đối với cấp tỉnh, đã triển khai sắp xếp bộ máy của các ban xây dựng Đảng và thực hiện mô hình văn phòng phục vụ chung cấp

ủy và các cơ quan tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy; triển khai sắp xếp lại cơ chế hoạt động của Ban Bảo vệ chăm sóc sức khỏe cán bộ. Đối với tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị cấp xã, cơ bản các đơn vị đã hoàn thành việc sắp xếp, bố trí bộ phận văn phòng phục vụ chung cho cấp ủy và chính quyền cấp xã gắn với trung tâm một cửa cấp xã; kết thúc hoạt động chi bộ cơ quan phường, xã, thị trấn; thực hiện việc tinh giản biên chế đội ngũ cán bộ, công chức; triển khai bố trí cán bộ, công an chính quy về đảm nhận chức danh trưởng, phó công an xã;...

Vừa qua, làm việc với Ban Thường vụ Tỉnh ủy Nghệ An, đồng chí Phạm Minh Chính - Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Trung ương Đảng, Trưởng ban Tổ chức Trung ương đánh giá Nghệ An đã thực hiện tốt việc sắp xếp tổ chức bộ máy và đề nghị tỉnh tiếp tục thực hiện trên tinh thần "làm đến đâu, chắc đến đó", "vừa làm vừa rút kinh nghiệm, mở rộng dần", đặc biệt chú ý tinh gọn bộ máy ở cấp huyện.

Theo: baonghean.vn

12/ Cải thiện cung cách ứng xử của cán bộ, công chức

Thời gian qua, việc thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức ở TPHCM được nhiều người dân đánh giá là có cải thiện rõ nét. Tuy nhiên, vẫn còn một số trường hợp ngang nhiên vi phạm quy tắc ứng xử đến mức bị xử lý. Tuy chỉ là một vài trường hợp vi phạm, nhưng điều này cũng đủ gây nên sự bức xúc, làm giảm niềm tin của người dân, doanh nghiệp vào nỗ lực

hành động của chính quyền.

Bận họp, không tiếp dân

Ngày 30-1, tại UBND thị trấn Nhà Bè (huyện Nhà Bè), các cán bộ, công chức ngồi làm việc nghiêm túc. Tuy nhiên, có một số công việc lại không trôi chảy vì thiếu lãnh đạo trực. Khoảng 9 giờ ngày 30-1, chúng tôi mang giấy tờ đến sao y chứng thực, công chức đã đóng dấu vào bản sao nhưng rồi phải trả lại giấy tờ vì không có lãnh đạo ký. Công chức thị trấn giải thích: Toàn bộ lãnh đạo UBND thị trấn đã lên huyện họp hết, người dân muốn sao y chứng thực cần đợi đến cuối giờ sáng, hoặc đầu giờ chiều quay lại làm thủ tục. Không chờ đợi được, chúng tôi đành ra về.

Lúc 10 giờ sáng 30-1, tại UBND phường 8 quận 8, tất cả lãnh đạo, công chức, viên chức đều vắng mặt và được giải thích là... "bận họp hết rồi"; khu vực giải quyết hồ sơ của phường 8 là một không gian trống không, đóng hết các cửa. Nhiều người dân đến làm thủ tục nhưng đều bị mời về ngay từ khi chuẩn bị gửi xe vào phường. Vì thế, nhiều người dân đã ra về trong bức dọc vì giờ giấc làm việc không nghiêm túc của UBND phường. Riêng chị L.B.T. (ngụ quận 8), do cần làm gấp giấy tờ vì đầu giờ chiều đi nước ngoài, nên khi được mời đã không chịu về mà tự mở cửa (trụ sở UBND phường 8 là mặt tiền đường Hưng Phú, không có cổng), đi thẳng vào trong trụ sở ngồi đợi. Chị L.B.T. rất bức xúc, kiên quyết ngồi đợi đến khi có cán bộ ra tiếp!

Cần tiếp tục chấn chỉnh

Năm 2017, UBND TPHCM ban hành quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức

và người lao động làm việc trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn thành phố. Năm 2018, UBND TP có kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định 1847 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án Văn hóa công vụ. Tháng 5-2019, UBND TPHCM thành lập Tổ kiểm tra liên ngành kiểm tra việc thực hiện quy tắc ứng xử. Năm 2019, qua kiểm tra 1.028 đơn vị đã phát hiện 12 trường hợp vi phạm quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp.

Mạnh dạn phản ánh

"Các quy định về quy tắc ứng xử đã rõ ràng, người dân hiện nay cũng ý thức tốt hơn vị thế của mình, rồi báo chí vào cuộc giám sát, phát hiện được gì phản ánh ngay. Nhờ vậy mà cán bộ, công chức cũng để ý hơn đến hành xử của mình sao cho chuẩn mực", ông Trần Trung Đức nói trong khi ngồi chờ làm thủ tục ở UBND quận Bình Thạnh. Tuy nhiên, ông Đức cũng cho rằng các biểu hiện chưa chuẩn mực về văn hóa ứng xử của cán bộ, công chức rất khó bị các đoàn kiểm tra phát hiện, bởi nó có tính thời điểm, và người dân không phải lúc nào cũng có thể phản ánh. Ông cho rằng người dân cần tích cực, mạnh dạn phản ánh những biểu hiện này để góp phần cải thiện tình hình.

Các trường hợp vi phạm bị phát hiện bao gồm: Một chuyên viên Phòng Đăng ký kinh doanh (thuộc Sở KH-ĐT) chưa tích cực trong giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính cho doanh nghiệp; một bác sĩ tại Bệnh viện Nguyễn Trãi đã có thái độ thiếu hòa nhã khi giao tiếp với bệnh nhân; 6 cá nhân thuộc UBND quận

Bình Tân vi phạm quy tắc ứng xử trong giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính; 3 cá nhân ở UBND huyện Cần Giờ không đảm bảo thời gian, giờ giấc làm việc; một nhân viên hợp đồng ở Công viên văn hóa Lê Thị Riêng (thuộc UBND quận 10) không chấp hành sự phân công của cấp trên.

Trong 2 năm qua, Ủy ban MTTQ TPHCM đã tiến hành khảo sát độc lập về sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp đối với chất lượng phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước các cấp trên địa bàn thành phố. Năm 2019, khảo sát được tiến hành ở 16 sở ngành, 24 quận huyện, 105 phường xã. Theo bà Tô Thị Bích Châu, Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam TPHCM, kết quả khảo sát cho thấy tỷ lệ hài lòng của người dân về thủ tục hành chính và thái độ phục vụ của cán bộ, công chức ngày một tăng lên. Nhưng bên cạnh đó vẫn còn những ý kiến không hài lòng với thái độ chưa thân thiện của cán bộ, công chức; thủ tục hành chính vẫn còn quá rườm rà, dù được hướng dẫn tại chỗ vẫn không hiểu và phải đi tới đi lui nhiều lần.

Bà Tô Thị Bích Châu đánh giá, tỷ lệ hài lòng của người dân tăng lên cho thấy sự quyết tâm của chính quyền trong công tác cải cách hành chính. Tuy vậy, vẫn có tình trạng khi kết quả khảo sát sự hài lòng được gửi về các địa phương để các đơn vị xem xét, chấn chỉnh những vấn đề mà người dân chưa hài lòng, thì có những đơn vị không phản hồi.

Năm 2020, gắn với chủ đề năm là đẩy mạnh các hoạt động văn hóa và xây dựng nếp sống văn minh đô thị, việc khảo sát sự hài

lòng của người dân và tổ chức sẽ tập trung vào nội dung văn hóa công sở.

Theo: sggp.org.vn

13/ Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính

UBND tỉnh ban hành Công văn 173/UBND-KSTTHC yêu cầu các sở, ban ngành, địa phương triển khai một số nội dung nhằm tiếp tục đẩy mạnh thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính.

Theo đó, các sở, ban ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố tiếp tục tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính thông qua việc xây dựng chương trình, kế hoạch cải cách hành chính hằng năm một cách khả thi, phù hợp với thực tiễn tại đơn vị, địa phương và chỉ đạo của Bộ Nội vụ, UBND tỉnh.

Triển khai có hiệu quả, thực chất việc rà soát, sắp xếp tinh gọn bộ máy hành chính theo hướng một đơn vị thực hiện nhiều chức năng, một người làm nhiều nhiệm vụ và một chức năng, nhiệm vụ chỉ do một đơn vị chủ trì thực hiện và chịu trách nhiệm chính. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan, đơn vị; thực hiện có hiệu quả việc xử lý hồ sơ công việc trên môi trường điện tử và gửi nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan hành chính nhà nước và trong nội bộ của từng đơn vị, địa phương.

Tổ chức tốt việc tiếp nhận, giải quyết hồ sơ và công bố, công khai đầy đủ các thủ tục hành chính thuộc phạm vi, lĩnh vực quản lý; không công khai các thủ tục hành chính đã hết hiệu lực thi hành. Chú trọng nâng cao hiệu quả hoạt động của bộ phận một cửa tại địa phương; giảm tỷ lệ trễ hẹn trong giải quyết hồ sơ; thực hiện nghiêm việc xin lỗi người dân,

doanh nghiệp khi dễ xảy ra trễ hẹn, tránh gây bức xúc, tạo dư luận không tốt trong nhân dân.

Thực hiện tốt việc tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích theo Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và Đề án thí điểm chuyển giao một số nhiệm vụ hành chính công qua dịch vụ bưu chính công ích theo Quyết định số 143/QĐ-UBND của UBND tỉnh.

Chú trọng công tác tuyên truyền cải cách hành chính với nhiều hình thức khác nhau để tạo sự đồng thuận trong nhân dân và đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Kịp thời phát hiện, nhân rộng những điển hình hay, sáng kiến trong cải cách hành chính...

Theo: baoquangnam.vn

14/ Từ 1.3.2020 thực hiện văn bản điện tử không gửi kèm văn bản giấy

UBND tỉnh vừa có Công văn số 672/UBND-KGVX ban hành danh mục văn bản điện tử không gửi kèm văn bản giấy, theo chỉ đạo của Văn phòng Chính phủ.

Có 26 văn bản điện tử được yêu cầu các sở, ban, ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố tổ chức triển khai gửi/nhận không kèm bản giấy giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước, áp dụng từ ngày 1.3.2020. Trong đó có 4 loại văn bản thuộc nhóm văn bản quy phạm pháp luật, gồm: thông tư; thông tư liên tịch; nghị quyết của HĐND cấp tỉnh, huyện, xã; quyết định của UBND cấp tỉnh, huyện, xã. Có 22 loại văn bản

thuộc nhóm văn bản hành chính, gồm: nghị quyết (cá biệt); quyết định (cá biệt); chỉ thị; quy chế; quy định; thông cáo; thông báo; hướng dẫn; chương trình; kế hoạch; phương án; đề án; dự án; báo cáo; tờ trình; công văn; công điện; giấy ủy quyền; giấy mời; phiếu gửi; phiếu chuyển; phiếu báo.

UBND tỉnh yêu cầu Sở Thông tin và truyền thông phối hợp với đơn vị phát triển phần mềm quản lý văn bản điều hành Q-office đảm bảo điều kiện hạ tầng kỹ thuật, liên thông văn bản, đáp ứng đúng yêu cầu gửi, nhận văn bản điện tử theo quy định. Đồng thời chịu trách nhiệm đôn đốc, theo dõi, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện việc gửi, nhận văn bản điện tử; hằng tháng, thống kê số liệu gửi, nhận văn bản điện tử của các cơ quan, đơn vị, địa phương, qua đó đánh giá tình hình, nêu rõ nguyên nhân, giải pháp thúc đẩy, báo cáo UBND tỉnh. UBND tỉnh cũng khuyến khích các tổ chức, cá nhân ngoài hệ thống hành chính nhà nước thực hiện gửi, nhận văn bản điện tử không kèm bản giấy theo danh mục đã ban hành.

Công văn của UBND tỉnh cũng nêu rõ, văn bản quy phạm pháp luật theo danh mục nêu trên chỉ gửi bản giấy đến: cơ quan kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật, cơ quan đăng công báo, đăng trên cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật. Danh mục trên không áp dụng với các loại văn bản sau: văn bản, hồ sơ thuộc dạng mật, tối mật, tuyệt mật theo quy định tại Luật Bảo vệ bí mật nhà nước; văn bản, hồ sơ bắt buộc phải gửi bản giấy theo quy định tại các văn bản quy phạm pháp

lượt mức luật, nghị định, quyết định của Thủ tướng Chính phủ; văn bản, hồ sơ có thành phần phức tạp, khó khăn trong việc số hóa, bao gồm bản đồ, bản vẽ thiết kế, ấn phẩm, vật phẩm...; văn bản, hồ sơ liên quan đến quy hoạch, tài chính, tổ chức, bộ máy, nhân sự, chế độ chính sách đối với công chức, viên chức.

Theo: baoquangnam.vn

15/ Quảng Nam xây dựng chính quyền điện tử

Việc triển khai xây dựng chính quyền điện tử của tỉnh thời gian qua đạt được những kết quả tích cực trên nhiều lĩnh vực như cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính, xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu chuyên ngành.



Giải quyết thủ tục hành chính tại Trung tâm Hành chính công và xúc tiến đầu tư tỉnh. Ảnh: T.S

Điểm sáng ngành giáo dục

Nhiều năm trước đây, GD-ĐT được coi là một trong những ngành đi đầu trong việc ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác quản lý cũng như dạy và học. Các văn bản

chỉ đạo, điều hành của Sở GD-ĐT hay cấp trên đến các đơn vị, trường học đều thông qua “con đường” công nghệ thông tin. Việc cấp bản sao văn bằng, chứng chỉ cũng được hướng dẫn chi tiết qua cổng thông tin điện tử và thực hiện thuận lợi, nhanh chóng tại phòng giao dịch một cửa của sở.

Lúc Trung tâm Hành chính công và xúc tiến đầu tư tỉnh đi vào hoạt động, Sở GD-ĐT cũng là đơn vị nhập cuộc nhanh chóng. Khi UBND tỉnh quyết định ban hành danh mục dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 thực hiện trong các năm 2018 - 2019 trên địa bàn tỉnh với tổng cộng 91 thủ tục hành chính thì ngành GD-ĐT xếp thứ 2, chỉ sau ngành y tế.

Theo Giám đốc Sở GD-ĐT Hà Thanh Quốc, cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý luôn là sự quan tâm của ngành, hướng đến mục tiêu tạo thuận lợi cho công dân trong giải quyết thủ tục hành chính. Hiện nay 14 trong số 74 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của sở được thực hiện dịch vụ công mức độ 3, 4. Ngoài ra, sở phối hợp với Trung tâm Công nghệ thông tin Quảng Nam lắp đặt hệ thống mạng Wan, hệ thống phần mềm quản lý văn bản và hồ sơ công văn trong toàn ngành. Cổng thông tin điện tử của sở có khá đầy đủ nội dung về thông tin và quản lý, trong đó trang tài nguyên điện tử - nguồn học liệu mở giúp giáo viên, học sinh và phụ huynh dễ dàng tìm hiểu. Tất cả trường học trên địa bàn tỉnh triển khai các phần mềm ứng dụng quản lý giáo dục, phần mềm quản lý trên môi trường mạng của cơ quan chủ quản như

quản lý học sinh, giáo viên, sổ điểm điện tử, sổ liên lạc điện tử.

“Thời gian tới, ngành tiếp tục triển khai đồng bộ các phần mềm phục vụ tốt công tác quản lý chuyên môn như quản lý học tập, quản lý đề trắc nghiệm, tích hợp các hệ thống thông tin quản lý ngành hiện có vào cơ sở dữ liệu ngành. Đồng thời tiếp tục triển khai xây dựng chính quyền điện tử, hệ thống dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4” - ông Quốc nói.

Xây dựng chính quyền điện tử

Tại hội nghị Ủy ban quốc gia về chính phủ điện tử với các Ban Chỉ đạo xây dựng chính phủ điện tử, chính quyền điện tử bộ, ngành, địa phương mới đây, Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc cho rằng, dù đạt được nhiều kết quả tích cực song Việt Nam vẫn còn nhiều hạn chế trong xây dựng chính phủ điện tử, hiện đứng thứ 88/193 thế giới, 6/11 nước ASEAN. Năm 2020 cần đẩy mạnh xây dựng chính phủ điện tử, trong đó dịch vụ trực tuyến mức độ 4 tăng lên 30% (hiện 10,7%); tất cả bộ, ngành, địa phương có nền tảng tích hợp, chia sẻ cơ sở dữ liệu.

Đối với cấp tỉnh, việc triển khai xây dựng chính quyền điện tử đạt được nhiều kết quả tích cực. Theo Sở Thông tin và truyền thông, đến nay đã đưa vào vận hành Cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh, hệ thống phần mềm một cửa điện tử. Tất cả 19 sở, ban, ngành cấp tỉnh, 18 huyện, thị xã, thành phố triển khai sử dụng phần mềm một cửa điện tử để theo dõi giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính.

Tỉnh cũng đã triển khai cung cấp dịch vụ

công trực tuyến với 757 dịch vụ mức độ 3 (tỷ lệ hồ sơ đạt 20% tổng số hồ sơ), 177 dịch vụ mức độ 4 (tỷ lệ hồ sơ đạt hơn 37% tổng số hồ sơ); liên thông 3 cấp văn bản điện tử và kết nối liên thông với Văn phòng Chính phủ, kết nối hệ thống Q-office của tỉnh với trực quốc gia. Các sở, ngành và huyện, thị xã, thành phố đã kết nối liên thông phần mềm Q-office với trực liên thông văn bản của tỉnh để gửi nhận văn bản điện tử.

Cũng theo Sở Thông tin và truyền thông, việc triển khai hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành được tập trung thực hiện. Hiện các ngành đang xây dựng 24 hệ thống thông tin chuyên ngành, như Sở LĐ-TB&XH với phần mềm quản lý người có công, đối tượng chính sách, quản lý cấp phép lao động nước ngoài; Sở Tư pháp với phần mềm hộ tịch, lý lịch tư pháp; Sở Giao thông vận tải với cấp đổi giấy phép lái xe; Sở Kế hoạch - Đầu tư với đăng ký kinh doanh, quản lý đầu tư nước ngoài; Sở Nội vụ với quản lý cán bộ, công chức... Riêng Sở Thông tin và truyền thông đã chủ động kết nối với các hệ thống thông tin quốc gia phục vụ nhu cầu khai thác dữ liệu của tỉnh, bao gồm cơ sở dữ liệu đăng ký kinh doanh (Bộ Kế hoạch - Đầu tư), cấp đổi giấy phép lái xe, cấp phép liên vận (Bộ Giao thông vận tải), lý lịch tư pháp (Bộ Tư pháp).

Theo: baoquangnam.vn

16/ Ban hành kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính năm 2020

UBND tỉnh vừa ban hành kế hoạch công tác kiểm soát thủ tục hành chính (TTHC)

năm 2020 trên địa bàn tỉnh.

Kế hoạch có 8 nội dung chính, bao gồm: công bố, công khai TTHC; kiểm soát chất lượng TTHC và cập nhật TTHC trên cơ sở dữ liệu quốc gia; thực hiện rà soát, đánh giá TTHC; tham gia ý kiến đối với quy định TTHC trong dự thảo văn bản quy phạm pháp luật; tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính; công tác kiểm tra việc thực hiện hoạt động kiểm soát TTHC và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC; thông tin, báo cáo về công tác cải cách TTHC, kiểm soát TTHC.

Ngoài ra, còn thực hiện tổ chức tập huấn nghiệp vụ; hội nghị giao ban công tác kiểm soát TTHC và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC.

UBND tỉnh giao Văn phòng UBND chủ trì, làm đầu mối theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn triển khai kế hoạch.

Theo: baoquangnam.vn

17/ Cục Thuế, tập trung thu ngân sách và công tác hợp nhất Chi cục Thuế

Tính đến hết tháng 01/2020, cơ quan thuế thu ngân sách đạt gần 1.800 tỷ đồng, chỉ bằng 81% so với tháng 01/2019, đạt 8,8% so với dự toán HĐND tỉnh giao 20.524 tỷ đồng. Trong tháng 2/2020 Cục Thuế tập trung cho nhiều việc, trọng tâm nhất là công tác chuẩn bị hợp nhất 6 Chi cục Thuế thành 3 Chi cục Thuế khu vực theo Quyết định số 2804/QĐ-BTC của Bộ Tài chính về việc hợp nhất các Chi cục Thuế trực thuộc

Cục Thuế tỉnh Quảng Nam.***Thu ngân sách đạt hơn 1.800 tỷ đồng***

Theo báo cáo của Cục Thuế, tính đến hết tháng 01/2020 thu ngân sách nội địa đạt gần 1.800 tỷ đồng, đạt 8,8% dự toán HĐND tỉnh giao, chỉ bằng 81% so với cùng kỳ năm 2019. Trong đó, tại cơ quan Cục Thuế thu 1.474 tỷ đồng, các Chi cục Thuế thu hơn 324 tỷ đồng; thu từ các đơn vị thuộc Tập đoàn ô tô Chu Lai - Trường Hải 875 tỷ đồng, đạt 9,4% dự toán, bằng 85% so với cùng kỳ năm ngoái; thu từ các đơn vị thủy điện hơn 26 tỷ đồng, đạt gần 4% dự toán, gần bằng 96% so cùng kỳ.

Điều đáng nói, qua kết quả của một tháng đầu thực hiện thu ngân sách, cho thấy hầu hết các nguồn thu chủ yếu đều giảm so với cùng kỳ, riêng chỉ có nguồn thu từ các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thu được 301 tỷ đồng, tăng gần 20% so với cùng kỳ năm 2019, trong đó nhà máy bia Heineken nộp 217,5 tỷ đồng, đạt 14,5% dự toán, tăng 41%.

Được biết, năm 2020 ngành Thuế Quảng Nam được HĐND tỉnh giao nhiệm vụ thu ngân sách là 20.524 tỷ đồng, tăng 10,6% so với dự toán và tăng 8% so với tổng thu đạt được năm 2019. Đánh giá của Cục Thuế, đây là một năm thu ngân sách tiếp tục gặp khó khăn, vì trong điều kiện các nguồn thu chủ yếu dự báo sẽ còn khó khăn hơn như thủy điện, ô tô và kể cả bia.

Để giải quyết bài toán thu ngân sách năm 2020, ngay từ đầu năm Cục Thuế đã triển khai đồng bộ các giải pháp, biện pháp quản lý thuế, xây dựng các đề án mở rộng nguồn

thu, tăng cơ sở thu, chống thất thu và thực hiện quy chế phối hợp trong quản lý thuế, thu hồi nợ thuế.

Đồng thời, tiếp tục đẩy mạnh hơn nữa cải cách thủ tục hành chính, mở rộng thực hiện điện tử hóa các khâu: khai thuế, nộp thuế, hoàn thuế, xác nhận số thuế mà người nộp thuế đã nộp bằng phương pháp điện tử nhằm tạo thuận lợi cho người nộp thuế giảm thời gian, giảm chi phí thực hiện nghĩa vụ thuế, có điều kiện phát triển sản xuất kinh doanh đóng góp cho ngân sách; cùng với đó mở rộng diện sử dụng hóa đơn điện tử đối với tất cả các doanh nghiệp trên địa bàn để hướng tới phủ sóng toàn bộ doanh nghiệp sử dụng hóa đơn điện tử thay cho hóa đơn giấy.



Trụ sở hiện tại của Chi cục Thuế TP Tam Kỳ (64 đường Hùng Vương) sẽ là trụ sở Chi cục Thuế khu vực Tam Kỳ - Phú Ninh vào ngày 02/3/2020. Ảnh: V Dũng

Hợp nhất 6 Chi cục Thuế thành 3 Chi cục Thuế khu vực

Thực hiện Quyết định số 2804/QĐ-BTC về việc thành lập 3 chi cục thuế khu vực trên cơ sở hợp nhất 6 chi cục thuế huyện, thị xã trực thuộc Cục Thuế tỉnh Quảng Nam, gồm: Hợp nhất Chi cục Thuế thành phố Tam Kỳ và Chi cục Thuế huyện Phú Ninh thành Chi cục Thuế

khu vực Tam Kỳ - Phú Ninh, trụ sở đặt tại thành phố Tam Kỳ; hợp nhất Chi cục Thuế thị xã Điện Bàn và Chi cục Thuế huyện Duy Xuyên thành Chi cục Thuế khu vực Điện Bàn - Duy Xuyên, trụ sở đặt tại thị xã Điện Bàn; hợp nhất Chi cục Thuế huyện Phước Sơn và Chi cục Thuế huyện Nam Giang thành Chi cục Thuế khu vực Phước Sơn - Nam Giang, trụ sở đặt tại huyện Phước Sơn.

Các Chi cục Thuế khu vực (nêu trên) sẽ chính thức đi vào hoạt động kể từ ngày 02/3/2020, hiện nay Cục Thuế đang gấp rút chuẩn bị các công việc bàn giao, bố trí nhân sự, tổ chức bộ máy, đặc biệt là việc quan tâm động viên công chức, người lao động nơi có hợp nhất ổn định tư tưởng để có sự đồng thuận cao trong việc thực hiện chủ trương tinh gọn bộ máy của ngành đề ra.

Như vậy, đến tháng 3/2020, Cục Thuế tỉnh Quảng Nam sẽ còn 10 Chi cục Thuế trực thuộc, giảm 8 Chi cục Thuế, đạt 45% chỉ tiêu về tinh gọn bộ máy theo chỉ đạo của Bộ Tài chính./.

Theo: quangnam.gov.vn

18/ Sắp xếp, sáp nhập tinh gọn, nâng cao hiệu quả công việc

Nhân dịp đầu Xuân Canh Tý 2020, Bộ trưởng Bộ Nội vụ Lê Vĩnh Tân đã có những chia sẻ với phóng viên Báo SGGP xung quanh chủ trương sắp xếp, sáp nhập các đơn vị hành chính, tinh giản biên chế...



Bộ trưởng Bộ Nội vụ Lê Vĩnh Tân

PHÓNG VIÊN: Thưa Bộ trưởng, chủ trương sắp xếp, sáp nhập các đơn vị dưới xã (thôn, tổ dân phố) theo Nghị quyết số 18-NQ/TW Hội nghị Trung ương 6 trong năm qua đã mang lại kết quả nào?

Bộ trưởng LÊ VĨNH TÂN: Việc sắp xếp đối với thôn, tổ dân phố là chủ trương rất lớn trong Nghị quyết số 18. Theo thống kê mới nhất, cả nước có 135.000 tổ dân phố. Những tỉnh miền núi có mật độ bố trí dân cư thấp, có những thôn chỉ khoảng 10 hộ, đồng bằng Bắc bộ có nơi chỉ 200 hộ, nhưng đồng bằng ở Nam bộ lại tới 500 hộ, đặc biệt với thành phố lớn, mật độ dân cao hơn rất nhiều. Việc chênh lệch số hộ giữa miền núi và đồng bằng gấp vài chục lần, sắp xếp lại là nhu cầu rất cần thiết. Việc bố trí cán bộ, những người hoạt động không chuyên trách tại tổ dân phố thời gian qua

chưa hợp lý, số lượng rất đông, bình quân 1 tổ dân phố hay thôn là 5 người (có thôn chỉ 3 người, nhưng có thôn 8 người). Do đó, hoạt động không được hiệu quả.

Để thực hiện chủ trương này, Bộ Nội vụ đã ban hành Thông tư 09 vào năm 2017 về tổ chức sắp xếp lại thôn, tổ dân phố. Nhưng qua 1 năm triển khai thấy Thông tư 09 chưa phù hợp, do đó năm 2018 tiếp tục ban hành Thông tư 14 để sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 04 trước đây. Lần này đặt vấn đề có tính cơ cấu lại số hộ dân phù hợp với cơ cấu vùng, miền. Những địa phương nào mà tổ dân phố có hộ dân dưới 50% theo tiêu chí của Thông tư 04 và 09 thì sắp xếp lại. Tới thời điểm hiện tại, sau khi sắp xếp, số thôn, tổ dân phố của cả nước còn 100.000 hộ, bên cạnh đó là giảm được hàng chục ngàn những người hoạt động không chuyên trách; tổ dân phố chỉ còn 3 người (bí thư, trưởng thôn, trưởng ban công tác mặt trận). Những năm trở về sau, việc kết hợp sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã, cấp huyện tiếp tục sắp xếp tổ dân phố.

Việc thu gọn lại có điều kiện để lựa chọn người hoạt động không chuyên trách có năng lực, có trình độ tốt hơn. Tuy nhiên, cũng có những mặt không được thuận lợi, nhất là khu vực miền núi, địa bàn rộng, dân cư thưa thớt, nên việc đảm bảo theo quy định còn gặp nhiều khó khăn. Việc này Bộ Nội vụ sẽ tiếp tục nghiên cứu để tương lai có điều chỉnh phù hợp hơn. Ngược lại, đối với những đô thị lớn như TPHCM, Hà Nội mật độ dân cư quá đông, nếu tách nhỏ ra sẽ khó khăn trong quản

lý, việc này cũng sẽ được tiếp tục nghiên cứu sau khi có sơ kết 2 năm thực hiện.

Năm 2019 đánh dấu chuyển biến mạnh mẽ trong cải cách thủ tục hành chính, qua đó giảm phiền hà cho người dân, tổ chức và doanh nghiệp, đồng thời cho thấy tính công khai, minh bạch trong chỉ đạo điều hành. Bộ trưởng chia sẻ về những điều đã làm trong năm qua?

Thủ tục hành chính xuất phát từ thể chế, tất cả các quy định của luật, của thông tư có quy định về trình tự thủ tục, từ đó phát sinh thủ tục hành chính. Do đó, công tác thể chế là nhiệm vụ quan trọng. Trên tinh thần muốn xây dựng thủ tục đơn giản thì phải đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, nhất là Trung ương và địa phương; địa phương cấp trên với địa phương cấp dưới, tiến hành hậu kiểm thì thủ tục hành chính sẽ giảm đi. Thời gian qua đã có 45/63 tỉnh, thành đã tổ chức các trung tâm hành chính công. Đây là bước giảm đi các thủ tục, giảm phiền hà cho người dân, công khai minh bạch.

Với sự chỉ đạo quyết liệt của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, đến nay thủ tục điều kiện kinh doanh đối với doanh nghiệp đã giảm hơn 30%. Chính phủ chỉ đạo giao nhận văn bản điện tử và chữ ký số, chính điều này cũng đã giảm các thủ tục hành chính, bớt đi văn bản giấy tờ. Bản thân Bộ Nội vụ các cuộc họp cũng không còn sử dụng giấy tờ nữa.

Thực hiện sắp xếp các đơn vị xã, huyện trong cả nước theo tinh thần Nghị quyết số 18 đến nay đã đạt được kết quả thế nào, thưa Bộ trưởng?

Thực hiện Nghị quyết của Quốc hội, của Bộ Chính trị, của Chính phủ, ngay từ tháng 5-2019, Bộ Nội vụ đã triển khai, tổ chức hướng dẫn cho các địa phương sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã, huyện không đạt 50% của 2 tiêu chí về diện tích và quy mô dân số. Trong giai đoạn năm 2019-2022, số đơn vị cấp huyện phải sắp xếp là 19 đơn vị, cấp xã trên 600 đơn vị. Qua 7 tháng thực hiện, tới thời điểm này Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã thông qua nghị quyết sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã, huyện của 39 tỉnh. Như vậy, hiện đã giảm được 4 đơn vị hành chính cấp huyện và 560 đơn vị hành chính cấp xã. Phần đầu trong tháng 2-2020 sẽ tiến hành sắp xếp dứt điểm đối với các tỉnh còn lại để chuẩn bị tiến tới đại hội đảng các cấp.

Trong năm 2020, Bộ Nội vụ phải trình Chính phủ 9 nghị định, các nghị định này sẽ xoay quanh về cơ cấu của bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan Chính phủ; cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, huyện; sẽ có nghị định quy định về tiêu chuẩn, điều kiện sáp nhập, giải thể đối với các đơn vị sự nghiệp công lập...

Xin cảm ơn Bộ trưởng.

Theo: sggp.org.vn

19/ Vì sao Quy định 214 chỉ cần cán bộ chủ chốt “hoàn thành tốt nhiệm vụ”?

Quy định 214 thay thế Quy định 90 ban hành năm 2017 giúp cho việc đánh giá cán bộ được tốt hơn.

Trước thềm Đại hội Đảng bộ các cấp, tiến tới Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII sẽ diễn ra trong năm 2020, sự ra đời của Quy định 214

về khung tiêu chuẩn chức danh và khung tiêu chí đánh giá đối với cán bộ diện Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý được đánh giá là một bước tiến lớn trong công tác cán bộ của Đảng.

Trao đổi với phóng viên VOV.VN, ông Nguyễn Đức Hà, Nguyên Vụ trưởng Ban Tổ chức Trung ương nhấn mạnh, Quy định 214 là cơ sở quan trọng để tới đây giúp cho việc đánh giá cán bộ chính xác và khách quan hơn.

Quy định 214: Cơ sở để đánh giá cán bộ chính xác và khách quan hơn

PV: Thưa ông, việc ban hành Quy định 214 trước thêm Đại hội Đảng bộ các cấp và Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII có ý nghĩa ra sao?

Ông Nguyễn Đức Hà: Đúng là ngay trong ngày đầu năm mới 2020, Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng đã thay mặt Bộ Chính trị ký ban hành Quy định 214 về khung tiêu chuẩn chức danh và khung tiêu chí đánh giá đối với cán bộ diện Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý. Có thể nói, việc ban hành Quy định này có ý nghĩa rất quan trọng trong việc đánh giá liên quan công tác chuẩn bị nhân sự của Đại hội đảng bộ các cấp, nhất là nhân sự cho Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII.

Vấn đề này đã được Bộ Chính trị nêu ra trong Quy định số 90 ngày 4/8/2017. Nhưng nay xem xét lại, thì thấy, Quy định 90 có một số nội dung chưa thật sự phù hợp. Trong quy định này, trước đây các chức danh thuộc diện Ban Bí thư quản lý được đưa ra vẫn còn

thiếu nhiều, do vậy phải bổ sung thêm một số chức danh nữa cho đầy đủ; đồng thời cũng bổ sung thêm một số nội dung cho phù hợp với thực tiễn và đáp ứng yêu cầu hiện nay, cũng là để thống nhất trong các quy định của Đảng và Nhà nước.

Chính vì vậy, Bộ Chính trị đã ban hành Quy định 214 này để thay thế Quy định 90 ban hành năm 2017. Đây là một cơ sở quan trọng để tới đây giúp cho việc đánh giá cán bộ, vì lâu nay chúng ta vẫn nói việc đánh giá cán bộ còn chung chung, còn định tính, chưa cụ thể, định lượng. Lần này, quy định của Bộ Chính trị sẽ là cơ sở để đánh giá cán bộ chính xác và khách quan hơn.

Nhiều đồng chí khiêm tốn, không nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

PV: So với Quy định 90, thay vì nêu cán bộ chủ chốt phải “hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” thì ở Quy định 214 chỉ đặt yêu cầu “hoàn thành tốt nhiệm vụ”. Thưa ông vì sao lại điều chỉnh như vậy?

Ông Nguyễn Đức Hà: So với Quy định 90, Quy định 214 có một số điểm mới. Ví dụ trước đây quy định các đồng chí thuộc chức danh Bộ Chính trị, Ban Bí thư, thuộc Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý là phải hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Nhưng trong thực tiễn, Quy định 132 của Bộ Chính trị cũng quy định về đánh giá cán bộ hàng năm, Bộ Chính trị quy định, số cán bộ được xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ không được quá 20% số hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Thực tế cho thấy, rất nhiều đồng chí lãnh đạo khiêm tốn, gương mẫu không tự nhận

mình hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ mà chỉ hoàn thành tốt nhiệm vụ thôi. Thế nên bây giờ các đồng chí khiêm tốn, gương mẫu nhường “suốt” hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ cho anh em cấp dưới thì các đồng chí lãnh đạo sẽ thiệt thòi, do vậy mới điều chỉnh lại nội dung này theo hướng các đồng chí diện Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý phải hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

Uy tín trong nhân dân là quan điểm xuyên suốt của Đảng ta

PV: Việc bổ sung thêm tiêu chuẩn “uy tín cao trong nhân dân” đối với các chức danh cán bộ chủ chốt ở Quy định 214 có ý nghĩa thế nào, thưa ông?

Ông Nguyễn Đức Hà: Chúng ta cần phải biết rằng tất cả các đồng chí thuộc diện Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý, nói gọn lại những cán bộ thuộc diện Trung ương quản lý, đều có một tiêu chuẩn chung là phải tuyệt đối trung thành với Chủ nghĩa Mác - Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh, trung thành với lợi ích quốc gia, dân tộc, lợi ích của nhân dân. Đã là cán bộ thuộc diện này phải là những người tiêu biểu về phẩm chất đạo đức.

Chúng ta có thể hình dung thế này, đồng chí Ủy viên Bộ Chính trị và Ủy viên Ban Bí thư phải là tiêu biểu của Trung ương về tất cả các mặt, cả phẩm chất chính trị lẫn đạo đức lối sống, cả uy tín lẫn trình độ. Cấp chung nhất là Ủy viên Trung ương cũng phải đảm bảo những tiêu chuẩn như thế.

Lên cấp cao hơn, Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư, phải tiêu biểu về phẩm chất

chính trị, phẩm chất đạo đức lối sống của Trung ương, có uy tín cao hơn, phải là trung tâm đoàn kết, phải có sức quy tụ để phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị.

Đi vào các chức danh cụ thể, ví như chức danh Tổng Bí thư, phải là người tiêu biểu nhất của Trung ương, tiêu biểu nhất trong Bộ Chính trị, Ban Bí thư cả về phẩm chất chính trị, cả về đạo đức lối sống, cả về trí tuệ, trung tâm đoàn kết, cả về sức quy tụ, uy tín.

Các chức danh chủ chốt gồm có Tổng Bí thư, Chủ tịch nước, Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch Quốc hội. Đã là chức danh chủ chốt thì phải là những đồng chí tiêu biểu nhất trong Bộ Chính trị, Ban Bí thư. Ngoài những yêu cầu, tiêu chuẩn của Bộ Chính trị, Ban Bí thư thì phải đảm bảo một số yêu cầu khác, Tổng Bí thư phải có hiểu biết về lý luận sâu sắc; Thủ tướng phải quyết liệt trong chỉ đạo, điều hành; Chủ tịch Quốc hội phải quyết liệt trong chỉ đạo xây dựng luật, thực hiện luật, kiểm tra, giám sát... có tính chất riêng theo từng lĩnh vực.

Vì sao ở Quy định 214 chúng ta bổ sung tiêu chuẩn này? Có thể hiểu rằng, quá trình xây dựng, chuẩn bị các văn bản cũng là một quá trình nhận thức, trong các quy định của Trung ương, thường chúng ta hay rà soát, điều chỉnh, bổ sung để hoàn thiện dần. Nếu nói ở quy định trước không có tiêu chuẩn “uy tín trong nhân dân” ở quy định lần này mới đưa vào, thì không phải. Đây là quan điểm xuyên suốt của Đảng ta, vấn đề là thể hiện thế nào, có thể lúc này, lúc kia thể hiện chưa đầy đủ, thì bổ sung để hoàn thiện.

PV: Quy định 214 được đánh giá là bước

tiến trong công tác cán bộ của Đảng. Cùng với các quy định khác về công tác cán bộ, chúng ta sẽ có một lớp cán bộ từ Trung ương xuống địa phương đáp ứng được các tiêu chuẩn cũng như kỳ vọng của nhân dân, thưa ông?

Ông Nguyễn Đức Hà: Sở dĩ Bộ Chính trị ban hành Quy định một cái khung chung như thế là để sau đó các cấp có thể vận dụng, cụ thể hóa sao cho sát với tình hình thực tiễn của địa phương, cơ quan, đơn vị mình.

Quy định 214 của Bộ Chính trị cũng nằm trong một tổng thể đó là Trung ương tiếp tục bổ sung hoàn thiện thể chế về công tác xây dựng Đảng, đặc biệt là công tác cán bộ. Đơn cử như Quy định 205 về chống chạy chức chạy quyền, kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ. Đây là những quy định để chuẩn bị cho công tác nhân sự sắp tới. Quy định 214 cũng quy định rõ tiêu chuẩn của từng chức danh, tiêu chí cụ thể gắn với chức năng, nhiệm vụ được giao bởi mỗi cán bộ công tác ở một lĩnh vực cụ thể, làm công tác Đảng khác, làm công tác Nhà nước, Quốc hội có cái riêng, công tác ở khối nội chính cũng có cái riêng...

PV: Xin cảm ơn ông./.

Theo: vov.vn

Văn bản - Chính sách

1 / CÔNG BỐ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, THAY THẾ LĨNH VỰC CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG

Ngày 15/01/2020, Bộ trưởng Bộ Nội vụ đã ký ban hành Quyết định số 53/QĐ-BNV về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, thay thế lĩnh vực chính quyền địa phương thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ.

Theo Quyết định này, thủ tục hành chính thẩm định thành lập thôn mới, thôn tổ dân phố được sửa đổi, thay thế nội dung thành phần hồ sơ thành lập thôn mới, tổ dân phố mới; quy trình thành lập thôn mới, tổ dân phố mới và điều kiện thành lập thôn mới, tổ dân phố mới.

Về trình tự thực hiện, gồm 06 bước:

Bước 1: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định chủ trương thành lập thôn mới, tổ dân phố mới; chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp huyện giao Ủy ban nhân dân cấp xã xây dựng Đề án thành lập thôn mới, tổ dân phố mới.

Bước 2: Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức lấy ý kiến của toàn thể cử tri hoặc cử tri đại diện hộ gia đình trong khu vực thành lập thôn mới, tổ dân phố mới về Đề án thành lập thôn mới, tổ dân phố mới; tổng hợp các ý kiến và lập thành biên bản lấy ý kiến về Đề án.

Bước 3: Đề án thành lập thôn mới, tổ dân phố mới nếu được trên 50% số cử tri hoặc cử tri đại diện hộ gia đình trong khu vực thành lập thôn mới, tổ dân phố mới tán thành thì Ủy ban nhân dân cấp xã hoàn chỉnh hồ sơ (kèm theo biên bản lấy ý kiến) trình Hội đồng nhân dân cấp xã thông qua tại kỳ họp gần nhất. Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày có Nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp xã hoàn chỉnh hồ sơ trình Ủy ban nhân dân cấp huyện.

Bước 4: Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ do Ủy ban nhân dân cấp xã chuyển đến, Ủy ban nhân dân cấp huyện có Tờ trình (gửi kèm hồ sơ thành lập thôn mới, tổ dân phố mới của Ủy ban nhân dân cấp xã) gửi Sở Nội vụ để thẩm định trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

Bước 5: Sở Nội vụ nghiên cứu, thẩm định hồ sơ, đề án, thực hiện quy trình lấy ý kiến các cơ quan có liên quan; tổng hợp các ý kiến góp ý đề nghị bổ sung thêm hồ sơ theo ý kiến góp ý (nếu có).

Bước 6: Căn cứ vào hồ sơ trình của Ủy ban nhân dân cấp huyện và kết quả thẩm định của Sở nội vụ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cùng cấp xem xét ban hành Nghị quyết thành lập thôn mới, tổ dân phố mới.

Điều kiện thành lập thôn mới, tổ dân phố

Trong trường hợp do khó khăn trong công tác quản lý của chính quyền cấp xã, tổ chức hoạt động của thôn, tổ dân phố yêu cầu phải thành lập thôn mới, tổ dân phố mới thì việc thành lập thôn mới, tổ dân phố mới phải đạt các điều kiện sau:

Văn bản - Chính sách

Quy mô số hộ gia đình: thôn ở xã thuộc các tỉnh trung du và miền núi phía Bắc có từ 150 hộ gia đình trở lên; thôn ở xã thuộc các tỉnh Đồng bằng sông Hồng có từ 300 hộ gia đình trở lên; thôn ở xã thuộc các tỉnh miền Trung có từ 250 hộ gia đình trở lên; thôn ở xã thuộc các tỉnh miền Nam có từ 350 hộ gia đình trở lên; thôn ở xã các tỉnh Tây Nguyên có từ 200 hộ gia đình trở lên và thôn ở xã biên giới, hải đảo; thôn ở huyện đảo không tổ chức đơn vị hành chính cấp xã có từ 100 hộ gia đình trở lên.

Đối với tổ dân phố ở phường, thị trấn: tổ dân phố ở phường, thị trấn thuộc các tỉnh trung du và miền núi phía Bắc có từ 200 hộ gia đình trở lên; tổ dân phố ở phường, thị trấn thuộc các tỉnh Đồng bằng sông Hồng có từ 350 hộ gia đình trở lên. Riêng thành phố Hà Nội có từ 450 hộ gia đình trở lên; tổ dân phố ở phường, thị trấn thuộc các tỉnh miền Trung có từ 300 hộ gia đình trở lên; tổ dân phố ở phường, thị trấn thuộc các tỉnh miền Nam có từ 400 hộ gia đình trở lên. Riêng thành phố Hồ Chí Minh có từ 450 hộ gia đình trở lên; tổ dân phố ở phường, thị trấn thuộc các tỉnh Tây Nguyên có từ 250 hộ gia đình trở lên; tổ dân phố ở phường, thị trấn biên giới, phường, thị trấn đảo; tổ dân phố ở huyện đảo không tổ chức đơn vị hành chính cấp xã có từ 150 hộ gia đình trở lên.

Ngoài ra, cần có cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương để phục vụ hoạt động cộng đồng và bảo đảm ổn định cuộc sống của người dân.

Đối với các trường hợp đặc thù, thôn, tổ dân phố nằm trong quy hoạch giải phóng mặt bằng, quy hoạch giãn dân, thôn hình thành do di dân ở miền núi, vùng cao, vùng sâu, vùng xa, thôn nằm ở nơi có địa hình bị chia cắt phức tạp, thôn nằm biệt lập trên các đảo; thôn ở cù lao, cồn trên sông; thôn có địa bàn rộng, giao thông đi lại khó khăn thì quy mô thôn có từ 50 hộ gia đình trở lên; tổ dân phố có từ 100 hộ gia đình trở lên.

Trường hợp ở khu vực biên giới, hải đảo cách xã đất liền, do việc di dân hoặc để bảo vệ đường biên giới, chủ quyền biển đảo thì việc thành lập thôn, tổ dân phố không áp dụng quy định về quy mô dân số hộ gia đình nêu tại Khoản 1 Điều này.

Thôn, tổ dân phố đã hình thành từ lâu do xâm canh, xâm cư cần thiết phải chuyển giao quản lý giữa các đơn vị hành chính cấp xã để thuận tiện trong hoạt động và sinh hoạt của cộng đồng dân cư mà không làm thay đổi đường địa giới hành chính cấp xã thì thực hiện giải thể và thành lập mới thôn, tổ dân phố theo quy định. Trường hợp không đạt quy mô về số hộ gia đình thì thực hiện ghép cụm dân cư theo quy định tại Điều 9 Thông tư này.

Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Theo: moha.gov.vn